

*Đặc San HQ Kỳ Hòa 1966
Kỷ Niệm*

Đệ Tam Chu Niên (1963-1966)





Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Chúc Mừng Năm Mới 1966



Tôi thành thực cầu chúc
các bạn một năm mới nhiều thành công và thắng lợi,
gia đình các bạn một năm nhiều hạnh phúc
Hạm Trưởng Hải Quân Thiếu Tá Hà Văn Ngạc

Đặc San HQ Kỳ Hòa kính chúc quý vị đọc giả hưởng trọn vẹn một năm như ý



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Đặc San HQ Kỳ Hòa 1966

Chủ Nhiệm: Hải Quân Thiếu Tá Hà Văn Ngạc
Chủ Trương: Hải Quân Trung Úy Liên Phong
Chủ Bút: Hải Quân Trung Úy Võ Văn Bảy
Tòa Soạn: Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa – KBC 3328
Thư Từ & Bài Vở: Hải Quân Trung Úy Võ Văn Bảy
Trình Bày: T/S GL Vũ Văn Hiếu & HS TX Trần Bửu Đăng
Minh Họa: T/S TX Nhan Hữu Mai

Đặc San HQ Kỳ Hòa 1966 xin thành thật cảm ơn

Hải Quân Công Xưởng
Bộ Chỉ Huy Hải Lực
Ban Biên Tập Lướt Sóng
Hải Quân Đại Úy Richard R. Ward (Hải Quân Hoa Kỳ)

đã giúp chúng tôi rất nhiều về mặt kỹ thuật để hoàn thành Đặc San này

Đặc San HQ Kỳ Hòa 1966 chân thành cảm tạ

Thiếu Úy Sĩ Quan Âm Thực đã lo đầy đủ thực phẩm để Ban Biên Tập tìm lại hứng sau những giờ vui với sóng.

Thiếu Úy Sĩ Quan Trọng Pháo đã dùng uy thế súng đạn của mình để bắt Ban Biên Tập hoàn tất đúng ngày

Thiếu Úy Sĩ Quan Cơ Khí đã nhất định không chịu mở quạt để Ban Biên Tập mồ hôi, mồ kê tuôn ướt áo trong khi viết bài dưới hầm máy nóng bức



Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa {http://www.vnafmamn.com/untoldpage/VNN_logo.gif}



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Đặc San HQ Kỳ Hòa 1966
Kỷ Niệm Đệ Tam Chu Niên (1963-1966)

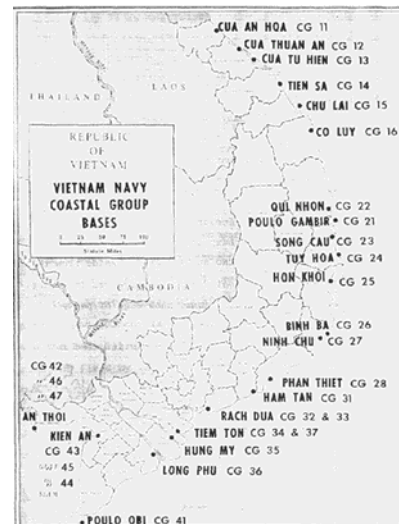
Mục Lục

| | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| <i>Sự Hiện Diện Của Chúng Tôi</i> | 1 |
| <i>Huấn Thi của Hạm Trưởng</i> <i>gửi Thủy Thủ Đoàn</i> <i>Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa</i> <i>nhân ngày kỷ niệm</i> <i>Đệ Tam Chu Niên (1963-1966)</i> | 2 |
| <i>Ý Nghĩa Danh Từ Kỳ Hòa</i> | 3 |
| <i>Vài Cảm Nghĩ</i> <i>của</i> <i>Hải Quân Hoa Kỳ</i> <i>Đại Úy Richard R. Ward</i> | 3 |
| <i>Vài Nét</i> <i>về</i> <i>Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa</i> | 4 |
| <i>Lá Sớ Táo Quân</i> | 5 |
| <i>Thư Gửi Người Em Gái Quê Hương</i> | 7 |
| <i>Hấn</i> | 8 |
| <i>Hào Hoa Gặp Nhau</i> | 10 |
| <i>Chuyện Láo</i> | 10 |
| <i>Giấy Chứng Nhận Cắm Trại</i> | 11 |
| <i>Sáng Kiến</i> | 13 |
| <i>Vui Cười</i> | 13 |
| <i>Người Yêu Của Biển</i> | 14 |
| <i>Thư Cho Anh</i> | 15 |
| <i>Tách Bè</i> | 16 |
| <i>Tình Yêu Cô Đơn</i> | 16 |
| <i>Vài Nét Chấm Phá</i> | 16 |
| <i>Bài Tâm Sự</i> | 19 |
| <i>Buồn Xa Cách</i> | 19 |
| <i>Xuân Biển</i> | 20 |
| <i>Khó Khăn</i> | 20 |
| <i>Sung Sướng</i> | 20 |

| | |
|-------------------------------------|----|
| <i>Niềm Đau</i> | 21 |
| <i>Mùa Xuân Trên Hải Biên</i> | 21 |
| <i>Tôi Khóc Thương Anh</i> | 23 |
| <i>Chạy Đua</i> | 24 |
| <i>Cô Gái Liêu Trai</i> | 24 |
| <i>Vùng Biển Động</i> | 25 |
| <i>Tình Người Thủy Thủ</i> | 27 |
| <i>Người Ấy</i> | 28 |



{http://www.uscg.mil/hq/g-cp/history/gifs/VTN_WHEC_Turnover.jpg}



Căn Cứ Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa
{http://www.mrfa2.org/MRFA%20Highlight%20copies/mrfa-11/h-11_bases.gif}

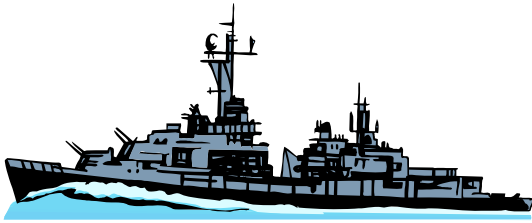


Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09) Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Sự Hiện Diện Của Chúng Tôi



Từ buổi quyết định ra mắt Đặc San HQ Kỳ Hòa đến hôm phát hành 17/1/1966, kỷ niệm Đệ Tam Chu Niên ngày chiến hạm HQ Kỳ Hòa (PCE 09) gia nhập Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, tính ra chỉ vừa vặn một tháng.



Trong một tháng đó, chúng tôi mất hơn vài ngày bận rộn với đời bồng bênh. Khoảng thời gian còn lại quá ít ỏi thì thiếu thốn về mọi phương tiện - không có ngân quỹ, không có giấy mực, không có “stencil”, không có máy đánh chữ Việt, không có máy quay “Roneo”, và nhất là không có cách nào để in tờ bìa – chúng tôi đã tưởng chừng như ước vọng không thành.

Thượng Đế đã dành cho những người thủy thủ một ý chí đấu tranh bất khuất, cũng đã dành cho họ một tâm hồn nghệ sĩ. Và chúng tôi quyết khai thác những gì Thượng Đế đã ban ơn. Thật vậy, sự hiện diện của chúng tôi không mang theo một hoài bão cao xa.

Đầu tiên, chúng tôi chỉ định ghi dấu một ngày kỷ niệm, một ngày mà nêu thời cuộc không khẩn trương như bây giờ, chúng tôi đã

tổ chức một đêm dạ tiệc để có dịp trình bày cùng quý vị tổng kết hoạt động của Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa trong 3 năm qua hay ít nhất là trong năm vừa rồi.

Kể đến, chúng tôi hướng về việc giải trí cho những người thường phải sống trên 30 ngày ở biển. Hiện nay chỉ có Nguyệt San Lướt Sóng là tờ báo độc nhất nói lên cuộc đời của họ.



Sau cùng, chúng tôi quan niệm rằng tâm sự của những người đi biển không ai viết lên chân thành bằng chính họ.

Đó là 3 mục đích giúp chúng tôi nhất định vượt mọi khó khăn ...

Đặc San HQ Kỳ Hòa 1966





Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

*Huấn Thi của Hạm Trưởng
gửi Thủy Thủ Đoàn
Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa
nhân ngày kỷ niệm
Đệ Tam Chu Niên (1963-1966)*



Các bạn,

Tháng Giêng năm 1861, chiến lũy Kỳ Hòa đã vạch một nét đậm vào trang sử đấu tranh của dân tộc Việt.

Tháng Tám năm 1962, hơn một thế kỷ sau, tinh thần bất khuất và kỳ vọng của các chiến sĩ đồn Kỳ Hòa lại được gói gắm vào chiến hạm chúng ta mang tên Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa.

Ngày 17 tháng Giêng năm 1963, Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa chính thức gia nhập Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Hôm nay, nhân kỷ niệm Đệ Tam Chu Niên ngày gia nhập, tôi muốn nhắc lại các bạn gương chiến đấu của người xưa tại chiến lũy

Kỳ Hòa mà ngày nay chúng ta là con cháu phục vụ trên Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa phải noi theo.

Trong năm qua, với những cố gắng của các bạn, Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa đã luôn luôn sẵn sàng thi hành mọi công tác với những chiến thắng Rừng Lá, Đá Bia, Vũng Rô mà chúng ta ghi nhớ.

Thêm năm, chiến hạm thêm tuổi, sứ mạng của chiến hạm còn nhiều, chúng ta cần phải cố gắng nhiều hơn nữa trong việc tu bổ chiến hạm và trong việc huấn luyện để chiến hạm có thể hoạt động hữu hiệu bất cứ lúc nào.

Ngày hôm nay bước sang năm thứ tư, chúng ta lại còn nhiều dịp để ghi thêm thành tích cho chiến hạm và ghi thêm chiến thắng vào trang sử oai hùng chung của dân tộc.

Tôi mong các bạn hãy cố gắng trong mọi lãnh vực - tu bổ và huấn luyện, quân phong và quân kỷ - hầu đạt được thêm những thành tích mới.

Tôi cầu chúc các bạn thành công và ân cần nhắc nhở các bạn 4 chữ: CHIẾN LŨY KỶ HÒA.

Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa ngày 17 tháng 1 năm 1966

Hạm Trưởng Hải Quân Thiếu Tá Hà Văn Ngạc





Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Ý Nghĩa Danh Từ Kỳ Hòa

Tháng 1 năm 1861, Đê Đốc Charner đem 70 chiếc tàu và 3500 quân Pháp tiến về Gia Định, và 20 ngày sau ông ra lệnh đổ bộ tiến đánh đồn Kỳ Hòa. Lúc bấy giờ toàn bộ quân lực Việt Nam, được đặt dưới quyền chỉ huy của hai Ông Nguyễn Tri Phương và Phạm Thế Hiển, có nhiệm vụ giữ phần đất này mà đồn Kỳ Hòa - với hệ thống hào lũy rất kiên cố - là nơi quyết định chiến trường.

Khí giới thô sơ hơn, binh sĩ ít hơn quân Pháp, nhưng hai vị đại thần nhất định chiến đấu. Toàn bộ quân sĩ Việt Nam với lòng nhiệt thành yêu nước, với ý chí chiến đấu hăng say, đã giữ đồn suốt hai ngày đêm và gây cho địch nhiều thiệt hại nặng nề: trên 300 quân Pháp tử thương; Thiếu Tướng Pháp Vassoigne, Đại Tá Y Pha Nho Palanga, và một số lớn quân bị thương.

Cũng như các trận đánh lịch sử khác - Đống Đa, Chi Lăng, Nhật Tảo, Chí Linh ... - đã được đặt tên cho các Hộ Tổng Hạm của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, trận Kỳ Hòa được dành cho PCE 09.

Các chiến sĩ thuộc Hộ Tổng Hạm Kỳ Hòa (PCE 09), đã tự hào về di sản lòng yêu nước và ý chí bất khuất trước bọn xâm lăng, quyết tâm không để hổ thẹn với người xưa.



*Vài Cảm Nghĩ
của
Hải Quân Hoa Kỳ
Đại Úy Richard R. Ward*



Hải Quân Hoa Kỳ Đại Úy Richard R. Ward

Nhân dịp kỷ niệm ngày Hoa Kỳ chuyển giao Hộ Tổng Hạm Kỳ Hòa (PCE 09) cho Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, tôi rất lấy làm hãnh diện được chỉ định đến chiến hạm với chức vụ Cố Vấn.

Hộ Tổng Hạm Kỳ Hòa, có một quá khứ oanh liệt, đã góp công quan trọng vào chiến thắng trên vùng Thái Bình Dương trong Đệ Nhị Thế Chiến. Ngày nay, là một đơn vị của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, Hộ Tổng Hạm Kỳ Hòa đã thi hành những công tác quan trọng trong công cuộc chống Cộng Sản xâm lăng từ miền Bắc.

Trong mọi công tác, chiến hạm đã hoàn thành nhiều nhiệm vụ mà mỗi nhiệm vụ đã được thi hành với khả năng chuyên môn và sự hăng hái của các nhân viên điều hành. Sự phối hợp của tôi với các sĩ quan và đoàn viên đã cho một kinh nghiệm quý báu không bao giờ có thể quên được.



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (**Patrol Craft Escort 09**)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Với nghệ thuật chỉ huy tài giỏi của các sĩ quan và hạ sĩ quan, cũng như với sự hăng hái thi hành nhiệm vụ của thủy thủ đoàn, Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa đã trở thành một đơn vị chiến đấu đặc lực, có đầy đủ khả năng thi hành mọi công tác.

Nhân dịp kỷ niệm Đệ Tam Chu Niên, dân tộc Việt Nam sẽ hãnh diện về Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa, về sĩ quan và đoàn viên đã điều hành chiến hạm trên đại dương, và về mọi công tác chiến hạm đang thi hành để đánh bại Cộng Sản.

Hạm Trưởng Hải Quân Thiếu Tá Hà Văn Ngạc dịch thuật

*Vài Nét
về
Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa*



Ngày 15 tháng 8 năm 1943, USS Sentry (MSF 299) được hạ thủy tại tiểu bang Washington, Hoa Kỳ sau khi hải xưởng Winslow Marine Railway & Shipbuilding Company hoàn tất việc đóng chiến hạm này. Mẹ đỡ đầu là cô Nanette Louise Pratt, 13 tuổi, con của một vị kỹ sư đứng đầu toán kỹ sư điện làm việc cho hãng.

Ngày 28 tháng 8 năm 1944, dưới quyền chỉ huy của Hải Quân Thiếu Tá Thomas R. Fonick, USS Sentry vượt ngang dưới cầu Golden Gate tại thành phố San Francisco, tiểu bang California, và tiến về quần đảo Phi Luật Tân để tham dự những ngày tháng cuối cùng của trận Đệ Nhị Thế Chiến.

Ngày 19 tháng 6 năm 1946, USS Sentry trở về Hoa Kỳ với 9 Tuyên Dương Công Trạng. Những năm tiếp theo đó, chiến hạm được đặt vào thành phần trừ bị tại hải cảng Orange, tiểu bang Texas.

Ngày 1 tháng 2 năm 1962, USS Sentry bị mất tên trong danh sách chiến hạm Hải Quân Hoa Kỳ khi được đưa vào Hải Quân Công



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Xưởng Philadelphia, tiểu bang Pennsylvania để tái vũ trang.

Ngày 31 tháng 8 năm 1962, chiến hạm này được chuyển giao cho chính phủ Việt Nam Cộng Hòa với tên mới là HQ Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa (PCE 09) trong một buổi lễ cử hành thật trọng thể tại Hải Quân Công Xưởng Philadelphia.

Ngày 29 tháng 10 năm 1962, sau khi huấn luyện thuần thục nhân viên, Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa khởi hành về Sài Gòn.

Ngày 11 tháng 11 năm 1962, từ Đại Tây Dương chiến hạm vượt kinh đào Panama để sang Thái Bình Dương.

Ngày 17 tháng 1 năm 1963, Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa chính thức gia nhập Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Mẹ đỡ đầu là Bà Trung Tướng Nguyễn Ngọc Lễ.

Đến ngày 17 tháng 1 năm 1966, Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa đã phục vụ cho đất nước được 3 năm. Tổng kết thành tích như sau:

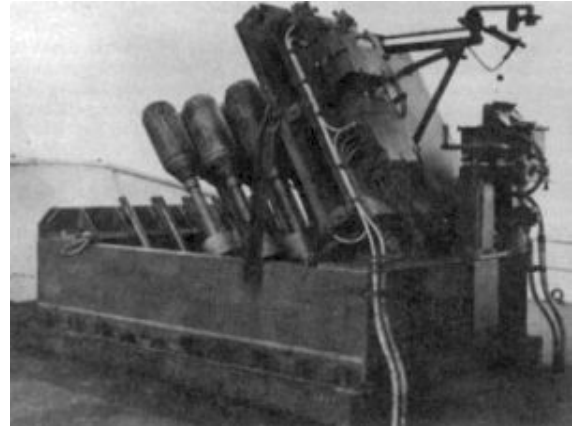
| | |
|-----------------------|---------------|
| Số chuyến công tác: | 19 chuyến |
| Số ngày công tác: | trên 600 ngày |
| Số hải lý đã vượt: | 100000 hải lý |
| Số ghe đã xét: | 3000 chiếc |
| Số tàu đã xét: | 30 chiếc |
| Số hành quân tham dự: | hầu hết các |

cuộc hành quân duyên hải như Vũng Rô, Đá Bia, Rừng Lá. Trên 200 phối hợp hành quân yểm trợ các duyên đoàn.

Trong những năm sắp tới, với sự quyết tâm bảo vệ hải biên và lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa, chắc chắn Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa sẽ ghi nhiều thắng lợi vẻ vang hơn.

Vũ Thất

Lá Sớ Táo Quân



Vũ Khí Hedgehog Chống Tàu Ngầm

Lời Thuật Sự: Việc Táo Kỳ Hòa phải dùng HEDGEHOG để làm phương tiện về châu Trời quả thật ngoài ý muốn của mọi người. Ngay như ông Sĩ Quan Trọng Pháo (SQTP) ban đầu đã từ chối vì sợ cái thủ tục giấy tờ phiền phức của TTTL/HQ nên đề nghị dùng đạn 76 ly 2. Táo Kỳ Hòa “chê” viện lẽ loại đạn này nổ quá lớn, làm điếc tai nên có thể không nghe được lời phán của Ngọc Hoàng. Hơn nữa, vận tốc của đạn 76 ly 2 quá nhanh mà Táo Kỳ Hòa thì lại quá ốm yếu nên khó lòng ... chịu nổi. Hai bên cãi cọ nhau đến độ Hạm Trưởng nghe được. Lý lẽ của Táo Kỳ Hòa rất vững nên Hạm Trưởng chỉ thị SQTP xuất kho 1 trái HEDGEHOG. Nghe đâu Hạm Trưởng đã lập một “PHIẾU GIẢI THÍCH” lòng thông về vụ tiêu thụ lạ lùng này ! Kết quả tiêu thụ “HỢP PHÁP” hay “BẤT HỢP PHÁP” cho đến hôm nay TTTL/HQ chưa thông báo ! Tòa Soạn hy vọng Hạm Trưởng không phải “bồi thường”!

Bây giờ xin mời quý vị theo dõi buổi châu Ngọc Hoàng của Táo Kỳ Hòa.



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

(Ngọc Hoàng và các Bá Quan Văn Võ đang
ngồi đợi Táo Kỳ Hòa bước vào đưa tay chào
rất đúng Quân Cách. Táo chưa kịp mở lời đã
bị Ngọc Hoàng nạt nộ)

Ngọc Hoàng

*A! Táo Kỳ Hòa
Đường đi không xa
Tại sao đến trễ ?
Nhà người hãy kể
Cho rõ lý do
Nếu cứ quanh co
Tám ngày ... trọng cảm !*

Táo Kỳ Hòa

*Muôn tâu Thánh Thượng
Thần Táo Kỳ Hòa
Đường tuy không xa
Nhưng không phương tiện
Xe "bus" thiếu chuyến
Đứng đợi cả giờ
Tất cả phi cơ
Đều đi công tác
Taxi rất "ác"
Từ chối không đi
Táo đành phải "chì"
Đeo vào HEDGEHOG
Nhờ dùng "Hỏa Tốc"
Nên vẫn đúng ngày
Tuy có hơi sai
Giờ chầu Thánh Thượng
Mở lòng rộng lượng
Tha Táo lần đầu
Táo hứa lần sau
Không còn ... tái phạm*

Ngọc Hoàng

*Chuyện đời thâm
Ta có ngờ đâu !
Các Táo đã tâu
Toàn lời láo toét!
Nay người cho biết
Ta mới tỏ tường*

*Hãy nói ra luôn
Những gì "bê bối"
Ta đã tha tội
Chớ ngại ngần chi!*

Táo Kỳ Hòa

(Tìm Lá Sớ không thấy, mới hay trong lúc
vội vã đã bỏ quên "phúc trình" tại giàn
HEDGEHOGS, bèn ứng khẩu)

*Muôn tâu Thánh Thượng
Thần Táo Kỳ Hòa
Xin tâu thật thà
Những gì được biết
Từ Quan trên hết
Kể tới Đoàn Viên
Tất cả đều "hiền"
Hãng say bồn phận
Dù đời lận đận
Bởi "giá khẩu phàn"
Đã chẳng than van
Ấn hoài cá chết
Nước ngọt quá "bết"
Luôn luôn vàng khè
Trông giống "la de"
Uống nhiều đau bụng
Chiến hạm kiện tụng
"Quân Cảnh" vẫn cười
Rồi lại êm xuôi
Nói hoài cũng chán
Đi biển hơn tháng
Về cặp cầu "R"
Mãi bển "Thị Nghè"
"Cuốc bộ" ... bằng thích
Đi bờ quá ít
Vì cứ trục hoài
Cắm trại lại rai
Lại còn "ứng chiến"
Bà xã "nguy biến"
Cứ khóc thâm luôn
Táo nghe rất buồn
Tâu Thánh Hoàng rõ
Ngoài những chuyện đó
Còn chuyện rất phiền
Suýt nữa lại quên
Xin cho "chỉ thị"*



Số là năm Ty
Xe JEEP thật nhiều
Hạ Trưởng kêu rêu
Mỗi câu một chiếc
Mỗi người đều biết
Nhưng cứ làm ngơ
Đến giờ đi bờ
Đoàn viên thật khổ
Nhưng trong khi đó
Ông Trưởng “mới tinh”
Ông Phó “một mình”
Lái xe về cát
Lại còn xe Trục
Cứ để nằm ì
Năn nỉ xin đi
“Người ta” từ chối
Thật buồn quá đôi
Nhưng biết nói sao ?
Giải quyết ... phần nào
Cho Táo bớt khổ!

Ngọc Hoàng
(Nhìn thấy gương mặt hốc hác của Táo Kỳ
Hòa bèn khe khẽ thở dài)

Mỗi người có số
Than thở làm chi ?
Chiến hạm biết gì ?
Trên bờ, trên bộ
Nhân năm Bính Ngọ
Ta có mấy lời
Chúc hết mọi người
Thấy đều ... đi biển

Táo Kỳ Hòa



Thư Gửi Người Em Gửi Quê Hương



Hoài Thu,

Anh viết thư này gửi Thu vào một chiều nơi đất khách. Sự rộn ràng xe mã ở đây không đủ làm cho anh, cho những người con xa quê hương ngùi sầu viễn xứ. Đành rằng cuộc đời sông nước chỉ biết những lần đi và khát khao những bến bờ xa lạ, nhưng nào đã mấy ai không luyến lưu đến gia đình, đến quê hương xứ sở. Anh nhớ đến Thu, người em gái với đôi mắt buồn vơi vơi, đứng bơ vơ trên bến tàu hôm anh đi làm cho anh trong phút chốc cũng cảm mong một ngày về. Nhưng chỉ ước mong vậy thôi vì cuộc đời đã gắn liền với chiến hạm. Chiến hạm còn chuyển bến, anh còn đi. Anh không có tham vọng rước cuộc đời mình vào địa dư trái đất, nhưng ít ra đã khoác vào mình bộ quân phục đúng. Anh phải sống đúng với ý nghĩa hai chữ hải hồ. Anh mừng mà nói với Thu rằng: “Anh đã tìm cho anh một cuộc sống có lý tưởng để phụng thờ hợp với khả năng và cá tính của tuổi trẻ thích ngang dọc”.

Đây không phải là một giấc mộng công hầu mà chỉ là một cuộc sống tầm thường nhưng cao đẹp. Không có gì hơn ngoài sự hy sinh và chí dũng cảm của những người biết quên mình vì quốc gia dân tộc. Anh biết anh đã làm cho nhiều người thân tình và Thu buồn



rất nhiều. Nhưng anh biết làm gì hơn khi ngưỡng cửa của đại học đường không còn quyến rũ đối với anh bằng cái bao la của trời nước. Anh không muốn trọn đời ca mãi một điệp khúc, trọn đời đi trên con đường đã vạch sẵn của thể nhân. Cứu cánh của cuộc đời đâu phải chỉ là những mảnh bằng, có hay không chẳng qua là phụ và đôi khi thừa nếu không đem lại lợi ích gì cho dân tộc. Con đường anh đi hôm nay không phải là độc nhất, chỉ là một trong những con đường cùng xuôi về phụng sự quốc gia.

Màu cờ của đất nước đã phát phối bay qua bao nhiêu bến bờ một cách hãnh diện, cái hãnh diện của một dân tộc tự hào có hơn bốn ngàn năm văn hiến. Anh say sưa đón nhận những mới lạ của xứ người, gặt hái những bông hoa đầy hương sắc trên đường đời với ước mong lúc trở về quê hương sẽ giúp ích được ít nhiều cho xứ sở. Anh mỉm cười khi nghĩ đến câu: “Đi một bước đàng học một sàng khôn”. Không hiểu anh có khôn hơn ai không? Kể cả Thu? Nhưng anh tin rằng anh đã học hỏi rất nhiều trong chuyến viễn du này. ĐI và SỐNG, đó là hoài bão của anh và cũng là của những người cùng bước chân vào cuộc đời sông nước. Sóng gió của đại dương, cái cô đơn của những đêm hải hành, nỗi buồn viễn xứ, chỉ là những sự thử thách mà anh tin rằng người chiến sĩ Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa thừa sức để vượt qua, để tự thắng.

Chiều nay, đứng trên vọng đài, nhìn những cánh hải âu bay về hoang đảo, anh chợt nhớ đến ngày chiến hạm trở về cập bến quê hương, lòng anh thấy rộn lên bao niềm vui thích. Ngày ấy hẳn là một ngày nắng đẹp, Thu ra đón anh tận bến tàu với nụ cười triu mến nở trên môi. Nụ cười đã đi vào đời anh để trở thành những hoa sóng long lanh trên biển cả.

Hoàng Thu Phong

HTP



Ầm ...
Một tiếng nổ tung trời vang lên. Chiếc xe đồ chơi đầy hành khách bị trúng mìn, lao đảo xuống ruộng rồi lật nhào. Thầy người ngã, máu đỏ hòa lẫn tiếng rên la của bao nhiêu thường dân vô tội. Hắn nhìn rồi mỉm cười thỏa mãn, vội lánh mình rồi khuất trong rừng cây rậm rạp.

Đã bao nhiêu lần rồi, hắn đã làm, đã giết bao nhiêu dân lành vô tội. Hắn đã theo cái mà hắn gọi là “Mặt Trận Giải Phóng” để hắn hành động giết chóc, cướp bóc ... Giờ đây một lần nữa hắn đã nhúng tay vào máu.

Hắn đã từng sống trong rừng thiêng, lẩn trốn để rồi ban đêm hắn lén vào làng làm phận sự mà bọn côn đồ đã ra chỉ thị cho hắn: ám sát, giết chóc ... Mỗi lần hắn về làng là có bao nhiêu thầy người ngã dưới bàn tay của hắn. Đủ hạng ... Trưởng Ấp, Đại Diện Xã, cả đến những người dân vô tội, những người cùng chung giòng máu với hắn. Hắn không trừ một ai.



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Có những đêm hấn về làng, tấn công đồn, hỏa lực của hấn tương đối khá mạnh. Bọn hấn có cả trung liên đem đặt ở các yếu lộ. Nhưng rồi bọn hấn gặp phải lực lượng an ninh của quân ta cùng lực lượng an ninh xã phản công mãnh liệt. Chúng đã thất bại chua cay, rút về rừng sau khi để lại chiến trường vùi xác đồng bọn cùng ít vũ khí. Mộng chiến đấu của hấn đã tan. Rồi hấn lại tiếp tục sống trong rừng thiêng, thình thoảng bọn hấn lại trở về bắn phá lẻ tẻ hay đào đường đắp mô ... Tấn tuồng cướp bóc, phá hoại hấn cứ diễn đi diễn lại mãi mà không bao giờ chán.

Có những đêm mưa rơi tầm tã, hấn trở về nhà trong khi mọi người đang an giấc. Hấn gặp lại mẹ hấn, người thân yêu độc nhất của hấn, lấy một ít tiền, ít gạo rồi lại ra đi. Người mẹ già nua đã bao lần rơi nước mắt vì hấn. Những lời khuyên, những giòng nước mắt chân thành của mẹ đều vô nghĩa đối với hấn.

Mồ hôi nhễ nhại đọng trên vàng trán, ướt đầm chiếc áo bà ba đen hấn mặc trên mình. Hấn vẫn hi hục đào quả mìn được chôn nhô lên mặt đất. Hấn lấp đất lại cho mất phần nào dấu vết khả nghi, xong hấn vội vào lùm cây ngồi đợi.

Thời gian chậm chậm trôi qua, bỗng hấn đưa mắt nhìn ra xa. Một chiếc xe Lambretta có cấm cờ Hồng Thập Tự đang từ từ tiến đến. Lấy tay gạt mồ hôi đọng trên vàng trán, hấn mím môi hồi hộp nhìn chiếc xe vẫn vô tình lăn trên đường đá gồ ghề. Chiếc xe đã đến, hấn cắn chặt hai hàm răng chằm ngòi. Một tiếng “Ầm” khô khan vang lên, chiếc xe nghiêng nghiêng, lao đảo lật nhào. Những con người bác ái ngã gục, thân người văng ra, máu chan hòa trên mặt đất. Hấn lại mỉm cười. Nhưng hấn lại há hốc mồm, mắt mở to nhìn xác người đầm máu, mắt hấn hoa lên, hấn đã giết mẹ hấn. Thì ra mẹ hấn lâm trọng bệnh và được người hàng xóm đưa tới ty y tế

quận bằng chiếc xe Lambretta này. Nó đã đồng lõa với tử thần vung lưỡi hái cướp đi người mẹ thân yêu của hấn mà hấn không biết. Giọt máu mà người mẹ khổ đau đã mang nặng qua bao tháng ngày, đã được nuôi nấng, đã được un đúc bằng tất cả tình thương, bây giờ nó đã thành người khôn lớn. Trong một phút điên cuồng, hấn đã dang tay kết liễu kẻ sinh ra hấn. Còn đâu nữa, thân mẹ hấn giờ đây đã tan tành. Bất chợt, đôi dòng lệ trào ra khoé mắt hấn. Hấn khóc và được khóc bởi vì đã được giết mẹ. Nước mắt hấn giờ đây đã chảy. Trước kia có bao giờ hấn khóc đâu!

Đã bao lần hấn giết người bằng cách này. Mỗi lần xong hấn mỉm cười sung sướng. Đây là lần đầu tiên hấn khóc và được khóc. Hấn đã theo bọn côn đồ để giờ đây hấn lại giết mẹ hấn. Ôi! Mía mai thay, người mẹ giờ đây đã xa hấn vĩnh viễn, để không còn thấy những hành động ghê tởm, để không còn đau khổ vì hấn nữa. Nhìn xác mẹ lần cuối, hấn đưa tay gạt nước mắt, rồi quay lưng biến vào rừng cây.

Hôm sau hấn được tin thi hài của mẹ hấn được dân làng đưa về nhà mai táng. Đêm hôm ấy hấn lại về. Con người dù có khát máu đến đâu, ít ra họ còn chút lương tâm, hấn cũng thế. Nhìn qua kẽ gạch lá, hấn chứng kiến dân làng đang liệm thi hài thân yêu của mẹ hấn. Sao mà giờ phút này cảm động quá! Những gương mặt hiền lành, chất phát của họ, giờ đượm vẻ sầu đau, thế mà hấn giết không nương tay. Quanh đây có người kẻ lẽ tâm sự, họ nhắc đến hấn mà họ có ngờ đâu hấn theo bọn khát máu rồi về làng giết những người thân yêu của họ. Có tiếng lá xào xạc vang lên, hấn giật mình đánh thót rồi quay đầu bỏ chạy.

Đám táng buồn bã tiến ra nghĩa địa. Không một tiếng kèn, tiếng trống. Đám táng lặng lẽ



với một ít người đi đưa, ngoại trừ một số trai tráng đi khiêng quan tài. Những hạt mưa bắt đầu rơi, gió thổi càng làm bãi tha ma thêm phần tang tóc. Hấn lại mục kích một lần nữa. Toán người đi chôn lặng lẽ đặt quan tài xuống lòng đất. Một vài người liệng đất xuống huyết để tỏ lòng nhớ tiếc người vắng số. Những nhát cuốc vô tình đưa đất xuống chôn vùi thi thể kẻ bạc phận. Ngồi trong bụi cây, hấn muốn chạy ra ôm chiếc quan tài của mẹ, hoặc hấn sẽ nhảy xuống huyết để được chôn cùng với mẹ hấn. Nhưng hấn không dám, đành lau nước mắt ngồi nhìn. Không bao lâu ngôi mộ được đắp lên cao. Toán người đi chôn lần lượt kéo nhau ra về. Nghĩa địa giờ đây hoang vắng quá! Mưa lại rơi, gió lại gào thét. Chờ toán người đi xa hấn, hấn chạy ra quì bên cạnh mộ mà khóc nức nở. Tiếng khóc của hấn đã bị tiếng gió át đi. Nước mắt của hấn hòa với nước mưa, chảy xuống gương mặt khô héo, đen đúa của hấn.



Hấn ngồi đây không biết bao lâu? Những giọt nước mưa vẫn vô tình rơi trên thân hấn cho đến khi hấn cảm thấy lạnh. Nhìn mộ mẹ lần cuối cùng, hấn đứng lên, mắt đỏ ngầu. Ngày xưa nghe lời tuyên truyền của Việt Cộng, hấn đã hăng say tham gia “Mặt Trận Giải Phóng” và hấn đã “giải phóng” mẹ hấn. Giờ thì hấn quá hiểu sự xảo trá của chúng rồi. Hăng hái hơn lúc nào hết, hấn mạnh dạn trở về rừng sâu với quyết định “giải phóng” cái “Mặt Trận Giải Phóng”.

T.L.H.T.

Hào Hoa Gặp Nhau

Hai người bạn lính thủy lâu ngày gặp nhau. Lính thủy M mời lính thủy N vào hàng Café. Sau một hồi tâm sự, Lính M nói:

- Lúc này đón xe khó khăn quá! Tụi mình nên sắm mỗi đứa một chiếc Vélo Solex đi.
- Ủ, phải đấy!

Tại tiệm buôn xe, Lính N nói:

- Hồi nãy mày trả châu Café, vậy bây giờ châu Solex để tao!

Chuyện Lão

Thấy bài vở gởi về đều nặng về mặt văn nghệ, tòa soạn Đặc San HQ Kỳ Hòa bèn mở một cuộc thi “Nói Lão”. Nhân viên nào kể một chuyện lão “ngắn và hay” sẽ được tặng 10 quyển Đặc San HQ Kỳ Hòa.

Thủy thủ A:

- Hôm nay tôi thấy 1 người bơi từ Vũng Tàu về Sài Gòn chỉ mất có 2 giờ.

Thủy thủ B:

- Có một thủy thủ rớt xuống biển. Trong khi chờ tàu quay lại cứu, với tay không đã giết chết 1 đàn cá mập 100 con trong 15 phút.

Thủy thủ C:

- Người thủy thủ mà hai anh vừa kể chính là tôi.



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Giấy Chứng Nhận Cấm Trại



Đây là một chuyện có thật nhưng danh tánh của các nhân vật đều được tạm đổi tên, ngoại trừ tôi là người đang kể.

Vào mùa gió Tây Nam cuối năm 1962, tôi phục vụ trên một Hộ Tống Hạm với chức vụ Hạm Phó. Chiến hạm đã hơn 2 tháng công tác tại vùng Phú Quốc nên việc tu bổ không thể thi hành mỹ mãn vì thời tiết xấu, gần như suốt thời gian tuần dương. Sau hai ba ngày về căn cứ nghỉ xả hơi, chiến hạm nhận được lệnh thanh tra kỹ thuật. Dĩ nhiên là không thể ở trong tình trạng hoàn hảo được nên đề nghị dời ngày thanh tra, và đã được chấp thuận. Hạm Trưởng có lệnh cho tôi phải nâng cao tình trạng kỹ thuật lên đến mức tối đa trong thời gian 10 ngày. Và đề nghị cấm trại nhân viên 100% của tôi đã được Hạm Trưởng chấp thuận. Lệnh cấm trại được ban hành hồi 10 giờ sáng, nghĩa là vào giờ mà nhân viên không ai có thể thông báo gia đình hay được, hay thông báo hủy bỏ các “rendez vous” của những chàng “xê ly bạt”.

Đó là đầu dây mối nhợ gây ra câu chuyện lòng thông của tôi. Và chính tôi vừa là người gây ra gió, vừa là người gạt bão.

Ngày ngày cấm trại đầu tiên, sau 10 giờ đêm là giờ giải tán làm việc phụ trội (nhưng không được hưởng phụ trội ẩm thực), tôi đang ngồi trong phòng nghỉ xả hơi thì có hai

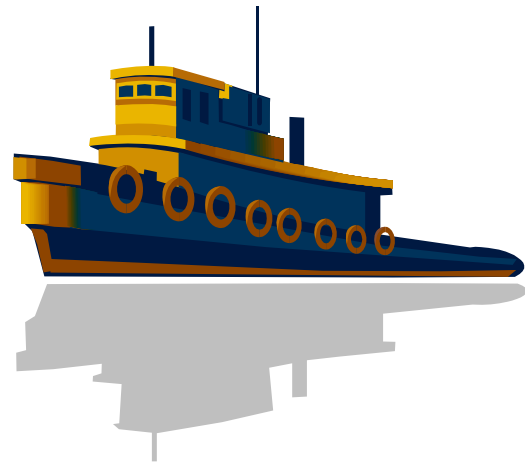
nhân viên, một là Tr/S Yên, một là H/S Hoàng, xin trình diện.

Sau khi chào tôi và ở thế đứng nghiêm rất đúng quân cách, Tr/S Yên mở đầu bằng câu:

- Xin Hạm Phó cấp cho chúng em mỗi người một giấy chứng nhận cấm trại.

Tôi nghi ngờ có điều gì bất mãn của Tr/S Yên và H/S Hoàng vì tôi hiểu rằng đời người lính thủy không gì khổ bằng vừa đi biển xa nhà hai tháng, trở về căn cứ lại bị cấm trại. Tôi nói:

- Không có một sự vụ văn thư nào nói về việc cấp giấy chứng nhận bị cấm trại cả. Ngay cả trong Hải Quy cũng không có Chương hay Mục nào nói về việc này. Tôi cấm trại các anh là có lý do. Việc gì phải chứng nhận ?



Tr/S Yên, một Hạ Sĩ Quan có thể nói là gương mẫu, với bộ mặt thều thào thừa một cách “huynh đệ chi binh”:

- Thú thực với Hạm Phó, vợ chúng em khó tính lắm! Chúng em nói cấm trại, tụi nó không tin. Hơn nữa, lệnh Cấm Trại ban hành đột ngột quá nên chúng em không kịp cho vợ hay. Hôm nào được mở trại về nhà biết ăn nói làm sao ?



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Thú thật, sau khi nghe câu nói này, tôi thông cảm ngay mặc dầu câu nói đó có bạn sẽ cho rằng khá khôi hài. Tôi đã không cười và nói ngay:

- Tôi hiểu chuyện này lắm. Sau khi mở trại về, các anh cứ nói thật là cấm trại vì “nhu cầu thanh tra kỹ thuật” thì vợ các anh phải tin ngay chứ ? Hơn nữa đã gần 10 năm trong quân ngũ, tôi chưa hề ký loại giấy gọi là “giấy chứng nhận cấm trại” bao giờ cả ! Cũng như tôi đã nói, không có một sự vụ văn thư nào, cũng như ngay trong Hải Quy không có qui định một chi tiết nào về loại giấy chứng nhận này !

Giữ nguyên bộ mặt thêu não và với giọng nói nài nỉ, Tr/S Yên tiếp:

- Nhưng thưa Hạm Phó, em nói cấm trại vợ em nó không bao giờ tin, cứ rầy rà em hoài. Nếu Hạm Phó không cấp thì phen này em “khô” với vợ em.

Tôi an ủi với Tr/S Yên và H/S Hoàng:

- Thôi mấy anh đi ngủ đi. Sáng mai Hạm Trưởng vào, tôi sẽ trình diện lên Hạm Trưởng quyết định. Đây không phải là việc “thường lệ”, tôi không làm được.

Sáng hôm sau trong bữa ăn có đầy đủ sĩ quan, tôi mang câu chuyện đó trình Hạm Trưởng. Và có lẽ “đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”, khi tôi vừa dứt lời Hạm Trưởng nói ngay:

- Cấp chứ sao không ? Cứ cấp đi ! Nhân viên nào cần thì ông cứ cấp!

Vị Hạm Trưởng đối với tôi còn là một người bạn và tôi nhớ tới hôm qua, để phần khởi nhân viên ông đã xung phong lãnh việc sơn vách đến 10 giờ khuya tan việc mới về. Tôi nhìn ông với một nụ cười vui vẻ:

- Hạm Trưởng có cần tôi cấp một giấy chứng nhận cấm trại không ?

Ông liền phá lên cười và gật gù nói:

- À được ! À được !

Đến đây tôi tưởng thế là xong, nào ngờ ít ngày sau đó, vào cuối tháng, tôi mới hiểu thâm ý của Hạm Trưởng đối với tôi:

Cứ đến ngày trả lương, ông Th/Úy Thân, Sĩ Quan Tế Mục Vụ, thường có lệ viết số tiền ăn mà các sĩ quan phải trả để ghim vào bao thư đựng tiền. Trong giấy đó ghi đầy đủ chi tiết: nào là tiền ăn, tiền uống, tiền giặt, tiền cho Chiêu Đãi Viên ... rồi được ông Th/Úy Thân ký ở dưới. Số tiền phải trả được trừ ngay trước khi trả lương.



Vào cuối tháng này, sau khi kiểm tiền cho vào các bì thư xong là đến lượt phân trả lương cho các sĩ quan. Hạm Trưởng ngồi giữa, tôi bên tay mặt, Th/Úy Thân bên tay trái rồi tuần tự đến các sĩ quan khác. Hạm Trưởng lãnh tiền xong, đến lượt tôi, khác hẳn thường lệ, Th/Úy Thân mở cuốn sổ trăm trang và nói với tôi:

- Số tiền ằm thực Hạm Phó phải trả tháng này là 952\$.

Tôi rất lấy làm lạ lùng về lẽ lối làm việc có tính cách “chỉnh lý” của Th/Úy Thân trong tháng này. Tôi nói:

- Không được! Tờ giấy mỗi tháng Ông vẫn làm đâu ? Tôi cần phải có tờ giấy ấy mới được!



Th/Úy Thân vừa nhìn Hạm Trưởng mỉm cười, vừa nói:

- Thưa Hạm Phó, không có một sự vụ văn thư nào, cũng như ngay trong Hải Quy không có một Chương hay Mục nào nói về thứ giấy gọi là “giấy chứng nhận trừ tiền ăn”. Hạm Phó cứ nhìn vào sổ này là rõ chứ gì!

Thấy Hạm Trưởng của tôi đang cười một cách rất đặc chí, tôi hiểu là đã bị Ông trả đũa. Tôi không còn cách gì hơn là hạ giọng vừa cười vừa nói:

- Thôi mà! Cho anh em một tờ giấy chứ nếu không thì khó mà chứng minh chi tiêu với Bà Bộ Trưởng Tài Chánh ở nhà lắm!

Hạm Trưởng liền cười lớn và nói:

- À! Đã vậy thì cho !

Rồi quay sang Th/Úy Thân:

- Ông làm một tờ giấy, ký tên và đóng dấu đang hoàng.

Tất cả sĩ quan đều cười vui vẻ. Sau hai vụ “Cắm Trại và Trả Lương”, tôi liền cho quay Ronéo hai loại giấy chứng nhận: Giấy Chứng Nhận Cắm Trại & Giấy Chứng Nhận Trừ Tiền Âm Thực.

Sau ngày tôi rời chiến hạm đó đi nhận nhiệm vụ khác, không hiểu rằng những loại giấy chứng nhận trên có còn “lưu hành” nữa không ? Và đã có người “tâm huyết” nào gửi đề nghị lên Thượng Cấp để mở thêm một tiết mục trong Hải Quy, ấn định trường hợp và thể thức cùng ký hiệu cho hai loại giấy chứng nhận này !

Kinh Ngư

Súng Kiếm



Một vị Đề Đốc tiếp một vị Trung Úy trẻ tuổi về một phát minh mới của anh chàng này.

- Thưa Đề Đốc, tôi vừa tìm ra được một cách tiêu diệt tất cả tàu ngầm địch trong nháy mắt. Chỉ cần nung sôi nước biển lên, tàu ngầm chịu nóng không nổi phải trôi khỏi mặt nước, và chúng ta có thể hạ chúng như trò chơi.

- Ý kiến hay lắm! Nhưng Trung Úy làm cách nào nung sôi được nước biển?

- Thưa Đề Đốc, tôi đã tìm ra ý căn bản, còn làm cách nào nung sôi được nước biển thì đó là việc của các chuyên viên của Đề Đốc!

Vui Cười



Thủy Thủ A đố Thủy Thủ B:

- Đố mày một gạch là gì?
- Là Thiếu Úy
- Hai gạch?
- Trung Úy
- Ba gạch?
- Đại Úy
- Thế gạch một đồng?
- ?
- Đờ ngu, gạch một đồng là ... một đồng gạch!



Người Yêu Cửa Biển



Những ngày cuối cùng ở Sài Gòn gọi Uyên những cảm giác buồn chán lạ thường. Kim đã vĩnh biệt đi vào bóng đêm. Không còn gì hiện hữu nữa. Thành phố không có người yêu thật hoang tàn. Bây giờ Uyên mới thấy nhớ Kim hơn bao giờ hết. Buổi chiều mưa đổ hoai trên mặt đường. Con sông mang đất phù sa thành nước đục ngầu. Uyên cứ đứng mãi như thế trong căn nhà nhỏ ở cuối đường Cường Để. Chính nơi này chàng quen Kim và cũng là nơi hò hẹn của hai người. Kim không còn đến nữa, vĩnh viễn không đến nữa.

Dãy phố này yên lặng quá, có vẻ như một đô thị điêu tàn sau trận chiến tranh. Uyên nghĩ: “Mưa thế này chờ tới khuya cũng không tạnh”. Chàng bước ra khỏi chỗ trú. Trời bắt đầu lạnh, thật lạnh. Chàng cứ đi mãi như thế.

Trong phút nào đó hình ảnh Kim hiện ra rõ rệt vô cùng. Con đường dọc bờ sông này hai người đã từng âu yếm bước cạnh nhau. Uyên chợt nhớ những gì xảy ra giữa chàng và Kim

gần đây nhất trong căn phòng nhỏ bé của một khách sạn. Một cánh cửa sắt độc nhất mở ra với vòm trời nhỏ bé.

Một ngày một đêm Kim đã ở lại đây với chàng bắt đầu vào buổi chiều trời u ám. Tình yêu đầy đủ với hai người. Thường Kim vẫn cho chàng những giờ phút như thế trước khi chàng đi biển. Nước mắt của Kim đua nhau rơi từng hồi. Và Uyên đã ngạc nhiên vì lần đầu tiên Kim khóc nhiều đến như thế.

- Anh cứ đi mãi thế này thì em ... chết mất!
- Bao giờ anh cũng yêu em.
- Nhưng anh lại không quên biển.

Uyên nhìn xuống gương mặt Kim. Gương mặt trái xoan ửng hồng. Những sợi tóc dài đen Huyền. Đôi mắt long lanh vì sao sáng ngời.

- Em đẹp lắm!
- Đẹp mà có lợi gì đâu ? Rồi anh vẫn xa em.

Uyên cười héo hắt:

- Bây giờ chúng mình yêu nhau thật nhiều đi để bù những ngày nhịn thèm.

Đôi môi Kim ướt gọi. Ngực nàng phập phồng như muốn bứt toan mảnh vải che mỏng. Uyên ôm ghì Kim vào lòng. Những giờ phút ấy Uyên thấy yêu Kim vô cùng. Mỗi khi Uyên đi công tác lên đênh trên biển, chàng thấy thiếu thốn nhiều, nhớ và mong về với Kim. Bây giờ Uyên đã trở về nhưng Kim đã xa chàng mãi mãi.

Con đường Hàm Nghi đêm mưa lạnh. Đã 8 giờ trời hãy còn sớm. Hàng đèn đường cao ngất với chiếc đầu chụp xuống như hoa mắc cở khi bị một vật chạm vào. Ánh đèn tỏa màu xanh soi vào mặt, vào quần áo Uyên trở thành màu tím tím. Bây giờ Uyên ở trong lòng thủ đô. Đêm ngoài biển cô động, trái



ngược với tình yêu ở đây bao giờ cũng tràn
trẻ như ở Uyên và Kim.

Đời sống của người thủy thủ có một chiều
trong tình yêu vì kiếp giang hồ đã đặt ra
những luật lệ như thế. Kim đã ra đi trong đời
chàng. Không một lá thư nào của Kim đến
nữa. Tiếng gọi tình yêu âm vang tự đáy lòng
Uyên, Kim vẫn biệt biệt.

Hạnh phúc chỉ đến lần đầu tiên rồi tan nhòa
như những giọt mưa đêm nay. Mưa đã rơi
dần. Uyên đội mưa đi trên hè phố. Chiếc áo
hoa thấm nước mưa nặng trĩu. Con đường
trở về nhà dài ngả bóng thê lương.

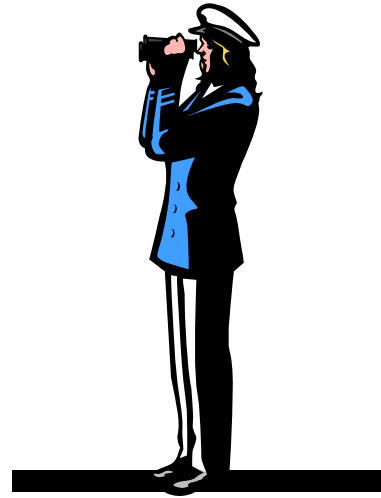
Uyên đi qua những cửa tiệm ăn còn ánh đèn
sáng. Thực khách ngồi nhìn mưa rơi ngoài
trời. Buồn luông lơi vào hồn Uyên. Sao
Kim không trở về với anh ? Đi biệt biệt như
thế ! Uyên tự hỏi. Một thằng bạn đã cho biết
về Kim. Nàng đã chết trong một chuyến xe
xuôi về quê mẹ.

Người ta mang danh từ êm đẹp, quyền rũ ra
để nói về tình yêu nước, và lý do ấy đã tạo
thành một cuộc thăm sát với đầy đủ nhân
chứng lịch sử. Một mặt trận có thể giải
phóng tự do cho con người như lời nguyền
ấy chẳng ? Có phải vì phương sách nào đó
mà những con người vô tâm hạ sát một kẻ
không vũ khí và không phải là một chiến sĩ ?

Bên kia thế giới vô hình Kim hẳn đã thấy rõ
tình yêu của Uyên. Nàng cũng hẳn nhận rõ
bộ mặt những kẻ lừa gạt, đê hèn, hiểu sát
những người vô tội vạ. Sáng hôm sau, Uyên
trở về với con tàu. Hình ảnh Kim chàng
mang theo ra với đại dương. Cứ mỗi hoàng
hôn xuống Uyên đơn độc đứng trên “boong”
tàu mãi miết nhìn về phương trời bất tận.
Chàng buồn nhỏ lệ khóc nhớ Kim. Và Kim
bên kia thế giới vẫn còn với hai bàn tay nhỏ
dài nắm lấy người yêu của biển lạnh lùng.

Ca Du Tử

Thư Cho Anh



*Em vẫn là em của thuở xưa
Từng đêm thức trắng với mong chờ
Từng đêm sương lạnh hồn đơn lẻ
Theo dõi đời anh trong giấc mơ*

*Ôi! Biết giờ đây anh ở đâu?
Biết anh còn nhớ buổi ban đầu
Biết anh còn nhớ hồi anh bảo
Máu hết về tim vẫn khắc sâu*

*Em mãi còn yêu anh thiết tha
Từng đêm đứng ngắm giải Ngân Hà
Từng đêm bên biển sao nhiều lắm
Anh có còn thương ... kẻ ở nhà?*

*Xa cách anh rồi, ôi! nhớ thương
Từng đêm nghe gió lộng muôn phương
Từng đêm thơ thần tìm dư ảnh
Em bóng cô đơn với nỗi buồn*

*Chia cách nhau rồi, đây biết không?
Xa anh héo úa hết hoa hồng
Xa anh đêm trắng dài đêm trắng
Chiến hạm anh còn chờ nhớ nhung?*

Yến Phượng



Tách Bến

*Dây không còn luyến bến
Đất đã chán thân tàu
Thôi nên vào thủy tuyến
Ra biển cùng trăng sao*

*Em không còn yêu nữa
Anh đã hết thương rồi
Thôi nên quỳ xin Chúa
Cho ân tình chia đôi*

Cung Hoàng

Tình Yêu Cô Đơn

*Nghe lạnh buốt tâm hồn
Buồn giận nhói con tim
Đôi mi chín giận hờn
Tình yêu mang màu tím*

*Âm thanh sâu nức nở
Len lén vào linh hồn
Chuyện chúng mình để vờ
Mờ phai theo chiếc hôn*

*Tàu đã đi xa rồi
Mình đem người vào nhớ
Sầu tê dại vành môi
Lịm dần trong tiếng thở*

*Tháng năm bên song cửa
Mong đợi bóng hình ai?
Và khi người về bến
Cô đơn những đêm dài*

Minh Châu

Vài Nét Chấm Phá



Một Câu Chuyện của Hộ Tống Hạm Kỳ Hòa (PCE 09)

Thấy một đồng nghiệp của mình con đùm con đề mà vẫn không được cấp nhà, anh thủy thủ của HQ Kỳ Hòa lấy làm sợ hãi và nhất định không lấy vợ ! Đêm nọ, sau những giờ “lang bạt giang hồ” anh lại về cái biệt thự “hàng tỷ bạc” mà Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa đã tặng anh.

Anh leo lên Đài Chỉ Huy, ngắm các vì sao và mong gặp được một vị tiên để được ước 3 điều:

1. Ước gì được một căn nhà rẻ tiền do Hải Quân cấp để làm nơi dưỡng thân sau những ngày hải hành mệt mỏi.
2. Ước gì lương của anh tăng theo kịp vật giá.
3. Ước gì sau 8 năm hải vụ anh được lên bờ một thời gian.

Có lẽ thông cảm với nỗi đau đớn của anh, vị tiên hiện ra thật. Vị tiên là một thiếu nữ đẹp tuyệt trần, nàng nhìn anh bằng đôi mắt hiền từ.

- Nhà ngươi tham lam ước tới 3 điều. Ta có thể cho nhà ngươi bao nhiêu cũng được, nhưng xét ra chỉ cần một điều là đời nhà ngươi cũng đủ lên hương. Vậy ước đi, ta hứa sẽ không từ chối.



Anh chàng thủy thủ thông minh của HQ Kỳ Hòa ngần ngại một lúc rồi thưa:

- Tôi muốn được làm chồng nàng.

Và anh được toại nguyện. Tất nhiên với tư cách làm chồng một vị tiên, anh chàng thủy thủ có ước thêm điều gì mà chẳng được! Rồi người ta thấy anh thăng cấp, và ngồi chễm chệ trên Bộ Chỉ Huy !

Riêng Biển Động thấy việc “ngon xoi” quá, cũng bắt chước khẩn nguyện. Một nàng tiên khác trẻ đẹp hiện ra. Nhưng Biển Động vốn đã có vợ, không dám ước mong ầm ờ, bèn thưa:

- Ước gì tôi được lên Bộ Chỉ Huy làm việc một thời gian.

Vị tiên buồn bã trả lời:

- Hiện nay trên Bộ Chỉ Huy không ai chịu xuống chiến hạm cả. Điều đó ta không thực hiện ngay bây giờ được. Ta hẹn người 10 năm sau.

Nói xong nàng biến mất. Biển Động nghe chữ 10 năm mà lạnh toát cả người.

Một Câu Chuyện Nghe Trên Chiến Hạm Ban



Một ông nhà giàu nọ có cô con gái rất đẹp. Nhà giàu thì hay có tính lắm cẩm và ông này

có tính lắm cẩm thích nuôi voi. Một hôm, càng lắm cẩm hơn, ông tuyên bố với mọi người rằng cậu nào có “bản lãnh” làm con voi của ông khóc được, ông sẽ “tặng” không cô con gái. Có đến hàng triệu thanh niên ôm hận ra về vì làm cách nào con voi cũng không ... chảy nước mắt.

Bữa nọ, anh chàng thủy thủ áo trắng của chúng ta vào trở tài. Anh đến “tâm sự” với con voi. Chưa đầy một phút, ông nhà giàu thấy con voi ... khóc ròng ! Anh thủy thủ được vợ. Giữa tiệc cưới có đủ mặt “bá quan văn võ” ông già vợ tuyên bố:

- Yêu cầu rẻ quý của tôi cho mọi người biết đã nói gì đến độ ... voi phải khóc.

Chàng thủy thủ đứng lên, lời lẽ trịnh trọng:

Thưa Ba, thưa quý vị, lời tôi nói với con voi như sau: “Tiền Phụ Trội Âm Thực khi đi biển chỉ có ... 10\$ một ngày”.

Một Câu Chuyện Của Tòa Soạn

Trong số các bài gửi về tòa soạn, có bài của anh Quản Kho Vận Chuyên. Tòa Soạn thấy bài của anh có vẻ “quá khích” chỉ trích TTTL/HQ không đúng, bèn không đăng. Anh Quản Kho nghe tin, giận lắm, gửi ngay đến ông Chủ Bút lời “cảm tạ” như sau:

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ ông Chủ Bút Đặc San HQ Kỳ Hòa và toàn Ban Biên Tập đã đưa tác phẩm đầu lòng của chúng tôi vào ... sọt rác!

Trong lúc “tang gia bối rối” chúng tôi quên khóa kho vận chuyên, trong đó có mấy ngàn tờ phiếu phát ghi “Chờ Viện Trợ”! Vị nào “cầm nhảm” xin trả lại.

Một Câu Chuyện Viện Trợ

Gặp Biển Động, tác giả Vũ Thất than phiền anh “thợ bỏ dậu” của Tòa Soạn suýt nữa hại



đến ... đòi tư của anh! Số là các máy chữ của chiến hạm đều không có dấu tiếng Việt, nên bút hiệu của Vũ Thất trong Stencil là Vu That. Anh “thợ bỏ dấu” nghĩ thế nào lại ghi thành Vú Thật.

Biển Động khuyên tác giả Vũ Thất đừng than phiền anh “thợ bỏ dấu” nữa! Nếu có tức giận thì nên đập các máy chữ ... do Mỹ viện trợ.

Một Câu Chuyện Số Mệnh

Mãi đến bây giờ Biển Động mới tin rằng khi sinh ra đời mỗi người có một số mệnh riêng. Thí dụ như có người sinh ra để làm quan làm lính trên bờ, có người sinh ra để làm quan làm lính ở biển. Bởi thế cho nên không ai ngạc nhiên khi thấy quan và lính trên bờ khác với quan và lính ở biển. Chuyện gì quan và lính trên bờ có không bắt buộc quan và lính ở biển phải có.

Có người đi biển 9, 10 năm có người ở bờ cũng 9, 10 năm. Có người đã mua nhà cửa “đề huê” rộng rãi, mát mẻ vậy mà vẫn cứ được cấp phát nhà ở. Có người không đủ tiền mua nổi một căn nhà hạng bét vẫn không được cấp cho một căn nhà hạng bét! Làm đơn làm từ rồi chạy ngược chạy xuôi vẫn là con số không! Giả sử bây giờ Ông Trời chơi cắt cớ, đòi lại số mạng từng người thì hay biết bao! Nhưng nếu như thế thì còn chi là “tôn ti trật tự” nữa! Thôi thì số mệnh đã an bài ... ráng mà chịu vậy !

Một Câu Chuyện Văn Chương

Hội văn chương “kiếm hiệp” còn đang thịnh hành, Biển Động ở bên HQ 405, tức là Hải Vận Hạm Tiền Giang, đặt dưới quyền chỉ huy của Th/T Th. Ông vốn cũng thích “kiếm hiệp” nên chúng tôi xem ông như đại ca. Chúng tôi là Tr/Úy Đ., Th/Úy Q., Th/Úy L., và Biển Động. Như vậy, kể luôn Th/T Th., HQ 405 có “Tiền Giang Ngũ Hiệp”. Đùng một phát, Th/T Th. được lệnh đổi sang Hộ

Tổng Hạm Nhựt Tảo, “Ngũ Hiệp” còn lại “Tứ Hiệp” như rắn mất đầu!



Một hôm, Tr/Úy Đ., Th/U Q., và Biển Động - ngoại trừ ông Th/Úy L. là sĩ quan trực - mua “đế” về nhậu để tiễn đưa và để đón tiếp cựu và tân hạm trưởng. Rượu vào lời ra, Tr/Úy ra câu đối:

- Túc lúy càn khôn Tiền Giang Tam Hiệp ảm.

Th/Úy Q., Biển Động, và chính “đương sự” đều chịu, không đối được, bèn kéo nhau đến nhà Th/T Th. Nghe xong câu đối, Ông cười hỏi chúng tôi:

- Nếu đối không được thì sao ?

Tr/Úy Đ. đáp:

- Xin Hạm Trưởng đãi một chầu ciné.
- Còn đối được ?
- Xin tùy Hạm Trưởng “chỉ thị”.

Tr/Úy Đ. vừa dứt lời, Th/T Th. đối ngay:

- Mệnh mang thế sự Nhựt Tảo nhất ca sầu.

Chúng tôi đều đứng “lịm người”, chờ Ông quyết định. Th/T Th. mỉm cười:

- Tôi hiểu chân tình của các anh khi biết các anh uống “đế” hôm nay. Tôi không đòi các anh một “chầu” gì cả! Chỉ cần các anh nhớ điều này, câu đối của tôi là tâm sự của tôi lúc xa các anh!

Biển Động



Bài Tâm Sự



Dù là chỉ một lời không ước hẹn
Rồi một mai tôi lại về đến bến
Em hãy chờ để tôi mãi cô đơn
Tôi lại buồn mang hoa cũ ra chôn
Để sống hẳn với tình yêu khờ dại
Rồi bỏ hẳn những giờ say sưa hái
Cánh hoa màu cùng với cánh hoa tím
Để tình yêu tôi dâng trọn cho em
Để tất cả thời gian đều thương nhớ
Tôi sẽ sống với những ngày đau khổ
Mỗi buổi chiều nhìn mây trắng bơ vơ
Vẫn theo tôi cho trọn kiếp hải hồ
Buồn ngầy ngất từng đêm dài tha thiết
Yêu em lắm sao giả vờ không biết?

Cung Hoàng

Hôm gặp em trời nhiều mây sắc trắng
Khi ra về yêu vương vương tâm hồn
Ngay phút đầu tôi hết thấy cô đơn
Vì đã sống với hình em trọn vẹn
Tôi lựa chọn thật nhiều câu hò hẹn
Những lời yêu pha lẫn chút ghen tương
Cùng những lời đau khổ lúc nhớ thương
Trong những buổi chiều buồn nhiều mây trắng
Tôi đợi chờ trong nhiều hôm im lặng
Rồi gặp em song không dám hé môi
Dẫu ngay khi em vô cớ mỉm cười
Nghe tôi bảo cuộc đời tôi cô độc
Mây sắc trắng giờ đây màu tang tóc
Tôi ra về theo ngõ cũ sầu bi
Tàu nhỏ neo em có nhớ thương gì?
Tôi lặng lẽ nhìn buổi chiều nắng nhạt
Chắc tôi lại tìm hoa về ướp xác
Để cho lòng tôi bớt nỗi cô đơn
Để cho buồn mang hoa đỏ ra hôn
Hoa tim đỏ khác gì môi em đỏ
Nhưng đâu chắc làm tôi nguôi thương nhớ?
Giúp tôi quên ánh mắt với hoa cười
Một lần em vô tình tặng riêng tôi
Rồi sau đó chẳng bao giờ nhận được
Tôi sẽ chẳng giận hờn hay ao ước
Nay cầu xin em hãy nhớ thương tôi
Mai cầu xin em hãy nói đôi lời

Buồn Xa Cách



Anh từ già trở về miền chiến tuyến
Tôi nghe hồn chết lịm phủ bờ vai
Nghe băng khuâng nhưng nhớ suốt đêm dài
Tôi bật khóc trong không gian hờn dỗi
Tôi quờ quạng bàn tay gầy chới với
Tìm bóng anh mà chẳng thấy anh đâu ?
Kỷ niệm xưa mang nặng nỗi u sầu
Tôi muốn thét cho mùa Đông đổ vỡ
Tìm cô độc trong cuộc đời nhưng nhớ
Anh đi rồi, có biết đến tôi không ?
Anh đi rồi, có để lại gì không ?
Xa cách lắm nên tôi buồn thương lắm

Vũ Tuyết



Xuân Biển



Hoa sóng tung bành đón chủa Xuân
Tùng dương mở hội nắng mai vàng
Hương xuân vương vấn tình mây nước
Kiếp biển tung hoành chỉ dọc ngang
Yêu Tết anh luôn chờ Tết đến
Hẹn Xuân em vẫn đợi Xuân sang?
Ô hay! Giờ đã xa nhau nhỉ?
Ai đón em cho khỏi ngỡ ngàng?

Vũ Hiều

Khó Khăn

Trong một vụ nổ mìn, một thanh niên bị cụt hai tay và một thiếu nữ bị thương nặng. Ở nhà thương biết mình sắp chết, người thiếu nữ bèn tặng 2 bàn tay ngà ngọc cho anh thanh niên. Bác sĩ thành công trong vụ ghép nối kỳ lạ này. Năm tháng sau, bác sĩ gặp lại chàng thanh niên:

- Thế nào ? Vợ hay bàn tay của cô gái, mọi việc anh làm đều tốt đẹp chứ ?
- Vâng! Mọi việc đều như xưa, trừ một trường hợp khó khăn. Đó là khi tôi đi tiểu.

Sung Sướng



Thủy thủ bờ gặp thủy thủ biển:

- Sống ở trên bờ đi làm có giờ có giấc, chán lắm mà ạ! Đi biển như chúng mày thế mà sướng hơn!
- Mày nói đúng! Đề tao kể những cái sung sướng cho mày nghe: Một năm tụi tao được 8 tháng ở biển, và được 4 tháng về căn cứ chia ra như sau: 2 tháng ở lại làm việc trên chiến hạm, 1 tháng được trực theo chi đội, và ½ tháng được cắm trại.

Thủy thủ bờ hỏi chặn:

- Còn ½ tháng về với vợ con chứ gì ?

Thủy thủ biển:

- Sai bét, còn ½ tháng ứng trực phòng không !



Niềm Đau



Tôi gục mặt khóc trong lòng sách vở
Nghe ôm vang nức nở của con tim
Chuyện tình yêu ôi cả một nỗi niềm
Người con gái nghe hồn đau nhức nhối
Học làm sao khi tâm hồn bối rối ?
Sách vở đây, trời! cả một tương lai
Đã nhiều đêm thức trắng suốt canh dài
Chữ mệt mỏi vương buồn lên khóe mắt
Mãng bẻ gập tay gầy kêu răng rắc
Tâm sự này chắt đọng mãi lên cao
Sách vở đây mà có thấy đâu nào ?
Bao chữ nghĩa lập lòe như nhảy múa
Tôi nhớ mãi những lời anh đã hứa
Đã cùng tôi gắn bó buổi hôm nao
Nên chiều nay tôi cảm thấy nghẹn ngào
Khi tưởng nhớ anh người lính chiến
Thấy hãnh diện khi anh ngoài tiền tuyến
Anh xông pha trước mũi đạn làn tên
Vì đất nước mình đã dẹp tình riêng
Anh vui vẻ lên đường đi giết giặc
Tiễn anh đi nụ cười thay tiếng khóc
Muốn gần anh mà lại phải xa anh
Để mỗi đêm chỉ còn biết nhớ thầm
Và khấn nguyện thanh bình mau trở lại
Dù bây giờ duyên mình đang trở ngại
Phải xa nhau cả vạn dặm đường đi
Thì anh ôi! Tôi vẫn cứ nguyện thề
Vẫn cứ đợi anh về trong chiến thắng

Tuyết Diệu

Mùa Xuân Trên Hải Biên



Quân say sưa viết buông xuôi ý tưởng mình
trên trang giấy. Đã nhiều năm rồi kể từ ngày
rời bỏ cuộc đời học sinh thơ mộng, Quân
mang cái tính lảm cẩm, thích ghi lại tất cả kỷ
niệm, những việc xảy ra hàng ngày ảnh
hưởng đến đời chàng. Những giòng chữ đó
ghi lại tất cả cảm nghĩ và nó đã làm cho
chàng vui hay buồn Quân cũng không rõ.
Tuy vậy, Quân vẫn nối tiếp cuốn nhật ký đã
dày hơn bốn trăm trang.

Quân buông bút, đứng lên nhìn qua lỗ châu
mai. Bên ngoài màn đêm đã phủ ngập biển
khơi. Một vài vì sao không đủ soi sáng cả
không gian bao la đen tối. Con tàu vẫn âm
thầm lướt đi, và Quân không đoán ra đang đi
về hướng nào ? Chàng có một cảm giác mơ
hồ là hiện tại bến bờ đã quá xa xăm ...

Quân chợt thấy buồn, một nỗi buồn nhẹ
nhàng. Chàng đang ở vào đêm cuối cùng của
một năm, mà lệnh tuần dương thì còn lâu
mới chấm dứt. Như vậy là thêm một mùa
Xuân nữa, Quân ăn Tết xa gia đình. Những
kỷ niệm xưa hiện về với chàng thật rõ rệt.

Quân bắt đầu bước chân vào đời bằng mùa
Xuân tiễn đưa của Thúy. Nàng hiểu Quân ra
đi là hết, là chấm dứt tất cả. Gia đình Thúy



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

nhất định không gả nàng cho một người có cuộc sống nay đây mai đó. Gia đình Thúy thật khá giả, nhưng không ai muốn chiều theo ý nghĩ của Thúy. Họ không muốn Thúy khổ sở vì chờ đợi. Nàng nói điều đó với Quân, nhưng Quân thì không thay đổi ý kiến khi chí trai đã định hướng đời. Chàng nghĩ đã là trai, sự nghiệp được tạo nên, không thể nào do một người khác định đoạt được, nhất là chàng đã trót say mê kiếp sống hải hồ và Quân nhất quyết ra đi ...

Trên sân ga, Thúy ghen ngào không nói, nước mắt của nàng thay lời tiễn biệt. Luật của những người đi biển là không chọn một bến nào để làm nơi dung dưỡng. Thúy hiểu như thế và nàng cố gắng không để nước mắt lăn dài trên má. Quân cũng bàng hoàng ngậm ngùi nhìn người yêu. Chàng còn nhớ rõ sau tiếng còi dài của viên xếp ga, con tàu lạch cạch chuyển mình. Nó có vẻ còn lưu luyến sân ga, hay cảm thông cho hoàn cảnh đau lòng đôi lứa. Con tàu đi xa, xa lắm rồi, đôi tay của kẻ ở người đi còn vẫy và quờ quạng trong không gian, lạch lỏng trong bóng chiều. Con tàu đi rồi, mang người yêu của nàng đi vào cuộc đời hồ hải. Thúy đứng chết lặng giữa ga chiều buồn heo hút. Bên ga cuối đường tàu chỉ còn lại mình nàng cô đơn, Thúy nhìn hai đường sắt để gợi nhớ thương theo chàng. Nắng chiều mùa Xuân dần dần rũ xuống trên bầu trời loang sắc xám, và tắt dần sau núi đồi màu tím. Thúy mệt mỏi trở về nhà, nàng gục đầu vào gối khóc nức nở, buồn cho mối tình dang dở. Đối với nàng, cuộc sống giờ đây gần như vô nghĩa, mặc dầu hương mùa Xuân chưa nhạt mùi. Đời con gái thế là một lần sâu hận, một vết thương lòng đắng cay.

Giờ đây Thúy không còn nữa. Người con gái chân thành yêu Quân đã giã từ cuộc đời hoa mộng, vì thủy chung nàng đã từ chối tất cả, để rồi bị gia đình ruồng bỏ, thân phận bơ vơ. Thúy đã bước vào thế giới ngàn năm xa cách cũng vào một chiều ngày Xuân, không một

lời nhắn nhủ. Quân cho rằng tất cả là do lỗi ở chàng.

Quân trở lại bàn, châm thuốc hút. Những kỷ niệm cũ lại nổi tiếp hiện về. Những mùa Xuân sau đó, Quân đã sống trên chiến hạm, mà những lần Giao Thừa luôn luôn sống trên biển khơi. Quân không hiểu những lần đó chàng có buồn vu vơ như hiện tại không ?

Cùng với những ngày tháng âm thầm, tình yêu của chàng trao đi cho các nàng con gái ở những bến bờ xa lạ cũng âm thầm như thế. Những lá thư màu xanh, màu hồng không đủ nói lên ước vọng của chàng. Cũng bởi lẽ đó bây giờ Quân lại phân vân giữa hai ngã đường. Chàng tiếp tục cô đơn cho đến khi đất nước thanh bình, hay cưới một người con gái để cảm tình chen vào cuộc đời chiến đấu.

Cho đến bây giờ sau 6 năm trong quân ngũ, Quân cũng đã tự hào, lúc nào mình cũng làm tròn phận sự. Tuy có đôi lúc Quân buồn, nhưng có mấy ai không có những phút giây mềm yếu ?



Đoạn đường sự nghiệp mà Quân đã bước đi tràn ngập hoa bướm, nhưng cũng lắm gian nan, sóng gió, bão tố, và những thử thách



trong đời sống mà Quân gặp phải. Những trở ngại trong cuộc đời không đáng kể, vì Quân đã vượt qua và chàng thấy hạnh diện, hạnh diện với cuộc đời làm thủy thủ, hạnh diện với nếp sống suốt đời xuôi ngược, và với chí trai.

Tự dung Quân mỉm cười, cái ý nghĩ “cười vợ” bỗng nhiên tan biến. Khi Quân nghĩ đến cái chiến tranh tàn khốc đang diễn ra trên đất nước thân yêu này, chàng cũng chợt nhận ra rằng cái khoảng thời gian dùng để nhớ dĩ vãng, dùng để viết nhật ký thật là vô duyên.

Quân khám phá ra rằng sự không vướng vít về tình cảm sẽ làm chàng chiến đấu hăng say hơn, và cái khoảng thời gian rỗi rãi để buồn vu vơ, viết lảm cẩm, đủ để làm một cái gì ít nhất cũng có lợi thực tế cho chính bản thân. Quân sẽ bước đi trên con đường mới, bắt đầu vào năm mới.

Quân háng hái đứng lên vào phòng thay quần áo. Lát nữa đây tất cả thủy thủ đoàn sẽ họp mặt để mừng Tân Niên. Chàng lững thững vào phòng ăn. Ở đây hương vị mùa Xuân được bày ra thật đầy đủ. Tình thương đồng đội sâu đậm hơn hương khói gia đình. Và tuy vắng những cánh mai vàng, nhưng Quân cũng tưởng tượng đến những hoa sóng lấp lánh thay cho muôn sắc hoa mùa Xuân.

Quân lắng nghe lời chúc Xuân của Tư Lệnh, lời chúc mừng của Hạm Trưởng. Mọi gương mặt rạng rỡ, hân hoan đón mừng ngày vui của vạn vật. Quân thấy vui, thật vui. Khung cảnh Xuân với đoàn trai trên biển làm chàng cảm động đến ứa nước mắt.

Trong cái bao la của trời nước chợt vang lên những tiếng đại bác đón mừng Chúa Xuân.

Mây Ngàn
Xuân 1965

Tôi Khóc Thương Anh



*Tôi rất yêu anh người trai thế hệ
Dày dặn phong sương, tuổi đời chồng chất
Những chuyến hành quân
Vai nặng ba lô súng đạn đã đầy
Rừng núi âm u nặc mùi tử khí*

*Hóc đá đen sì
Dây leo chằng chịt
Anh vẫn hiên ngang vạt rừng lũng địch
Súng nổ vang rền
Rừng thiêng thức tỉnh
Làn gió lạnh cắt da
Buông rơi từng chiếc lá
Hàng ngũ địch rồi bời tan rã
Xiết chặt vòng vây, tiến bước lộ trình
Lặng lẽ âm thầm từng bóng một tiến lên
Giày đạp chông gai, dẫm bừa xác chết
Vượt núi trèo non, anh chưa thấy mệt*

*Tiếng súng lịm dần ...
Thời gian trôi qua chậm chậm
5 phút, 10 phút rồi 30 phút
Thèm thuốc lá nhưng anh đành nhịn hút
Chiến trường không bỏ lỡ dịp may
Đêm nay như bao đêm thức suốt canh dài
Đời lính chiến bước chân anh đi mãi
Trên khắp chiến trường, trên mọi nẻo đường
đất nước
In gót chân anh ...*



*Loạt súng nổ dồn, một cánh quân chạm địch
Từng bóng đen như những bóng ma chạy
thình thịch
Từng đóm lửa chớp lòe, từng cành cây lung
lay, tiếng súng sầm sập nổ*

*Viên đạn vô tình xuyên qua tim anh
Máu ... bầu trời đang rung chuyển, trời đất
như quay cuồng, rìng thiêng màu đen tối
Đồng bọn chịu tang, nước mắt tuôn dài một
người trai đã đền nợ nước*

*Tôi khóc anh người trai thế hệ
Lá cờ dân tộc gói trọn đời anh
Tôi nhớ ơn anh
Dân tộc nhớ ơn anh*

*Tôi khóc thương anh người trai thế hệ
Chiến tranh là thế, chiến binh là thế
Da ngựa bọc thây
Tôi khóc anh mà nước mắt dâng đầy
Khi cát bụi trở về cùng cát bụi*

T.L.H.T.
Chuyến hành quân ngày 15 tháng 5 năm
1965

Chạy Đua

Bốn anh lính thủy ngồi tán láo và đổ nhau.
Lính thủy A:

- Đố tụi bay trên đời chạy gì mệt nhất ?

Lính thủy B, C, và D:

- Chạy bộ, chạy đua, chạy dưới bùn, .v...v

Lính thủy A:

- Trật lất ! Không phải, trên đời này chạy tiền
đi bờ mệt nhất, rồi chạy tiền cho vợ đẻ mệt
thứ nhì, ...

Cô Gái Liều Trai



Sông Sài Gòn, Việt Nam Cộng Hòa
{http://home.vicnet.net.au/~rasigsau/images/vietnam_saigon_river.jpg}

Sài Gòn có người tên Thất họ Vũ nổi tiếng ...
đi tàu! Có lẽ khi cha mẹ sinh ra đã nhằm lúc
sao biển mọc lên sáng chói. Vũ Thất bỗn
tính ngây ngô, ai bịa chuyện gạt gẫm chơi
cũng tin là thật.

Một bữa tàu về căn cứ. Từ cầu R cuộc bộ
đến chợ Thị Nghè cũng quá khuya, Vũ Thất
và người bạn bỗng trông thấy một người
thiếu nữ 18, 19 tuổi, dáng dấp xinh đẹp, thế
gian ít có. Nàng trông thấy hai chàng cũng
không trốn tránh, e lệ gì, nhưng nét mặt có vẻ
lạnh lùng, nghiêm nghị.

Người bạn đi bên cạnh bảo Vũ Thất:

- “Bò Lạc” đó!

Chàng tin là thật, gạ chuyện:

- Cô có tâm sự gì buồn cứ cho tôi biết. Nếu
giúp được tôi không từ chối.

Nàng đáp:

- Khách đi đường không hiểu được lòng rầu
rĩ của người ta. Hỏi làm chi mất công ?



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

- Xin cô cứ nói.
- Cha mẹ tôi tham tiền, cho tôi làm vợ Mỹ. Bây giờ chàng đã về nước, biết làm sao ? Tôi buồn quá bỏ nhà trốn. Chưa biết đi đâu đêm nay ?
- Nhà tôi cách đây không xa, mời cô ghé đến rồi sẽ tính.

Nàng vui vẻ ưng chịu ngay. Người bạn từ già. Vũ Thất đi trước dẫn đường. Về đến nhà chàng, nàng ngó quanh không thấy ai, hỏi:

- Tại sao nhà chàng vắng người thế này ?
- Đây là phòng riêng tôi thuê.
- Nếu vậy càng tốt! Chàng có thương em thì nên giữ bí mật, chớ nói với ai.

Vũ Thất nhận lời. Từ đó hai người ăn ở với nhau. Nàng không đi đâu nên chẳng ai hay biết. Người bạn hỏi chàng về người con gái, Vũ Thất đáp nàng đã đi rồi! Người bạn nghi ngờ vì thấy mặt Vũ xanh xao, nhớ lại chuyện Liêu Trai bèn khuyên Vũ xa lánh, sợ ma quỷ hiện hình hại Vũ.

Một bữa, người thiếu nữ vừa sinh xong, nét mặt có vẻ buồn. Vũ hỏi:

- Sao nàng buồn thế ?

Nàng đáp:

- Em đang phân vân !
- Em không tìm được một tên đẹp để đặt cho con, phải không ?
- Không phải! Tên thì đã chọn rồi, nhưng còn họ của người bố, em còn đang tìm cho chính xác ...

Vũ nghe nói thế hoảng hồn! Tin lời người bạn nói đúng, sau đó không dám trở về ngôi nhà có cô gái Liêu Trai nữa ...

Vũ Thất

Vùng Biển Động

Tôi ngao ngán quạt đôi chân trên sóng nước. Trời sắp chiều và điềm hẹn còn xa. Lá cờ chuẩn đích còn mịt mờ thăm thẳm. Trong giây phút rã rời của thể xác, tôi chợt nhớ tới những lời nói ngọt ngào nhưng sắt thép của viên trưởng khối huấn luyện. Tôi thấy dậy lên niềm căm phẫn. Niềm căm phẫn dồn dập dâng cao trong hồn, khiến tôi bật thành tiếng kêu khô khan trong lồng ngực mỗi khi quạt mạnh chiếc phao. Tôi phải tới đích bằng bất cứ giá nào để si và cho tên đó một chầu.



Nha Trang

Trời đã về chiều, sóng nước bỗng mông mênh và lạnh lẽo hơn. Tôi nhận rõ thân mình được từng đợt sóng công kênh lên cao vút. Trong giây phút nào đó, tôi muốn buông thả tay chân để chìm sâu trong biển cả cho rồi. Trong giây phút đó, chợt những hình ảnh thời thơ ấu hiện về trong tôi - những mùa Xuân hoa bướm, mùa Hạ nắng vàng, mùa Thu sách vở, và mùa Đông mây xám. Tôi cảm thấy tất cả những hình ảnh đó cùng với những hoạt động - ánh mắt, nụ cười - cách lúc bơi 6 tiếng đồng hồ dường như đã lùi vào một phương nào mờ mịt, thăm thẳm nghìn trùng và biên biệt đến xót xa. “Ráng lên con” tôi nghiêng răng và đập mạnh chiếc phao.



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Tôi nghe bên tai mình những tiếng róc rách của nước chảy, một chiếc tàu nhỏ vừa vượt qua với lời khích lệ. Tôi được biết chỉ còn 100 thước thì tới đích. Và tôi đã tới đích với sự kiêu hãnh, quên lời si và bỏ quên luôn niềm căm phẫn dưới biển sâu.

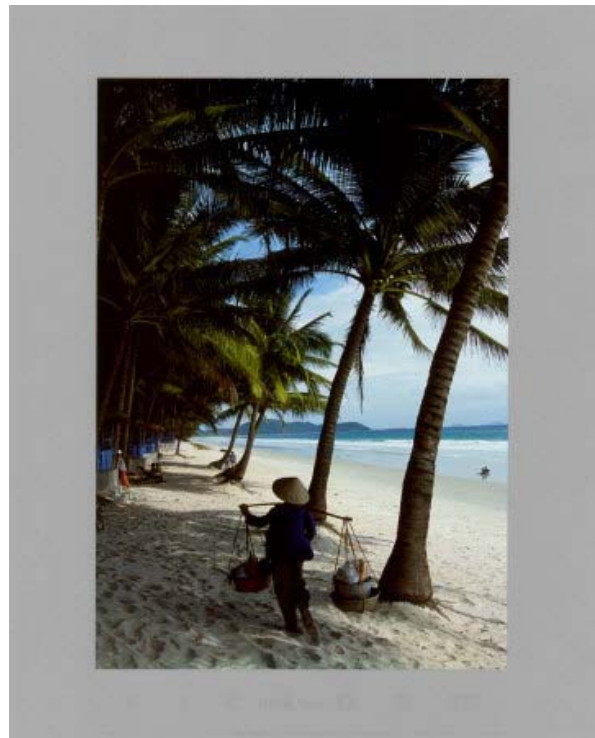
Buổi tối chúng tôi họp mặt rất vui vẻ trong phòng ngủ Liên Đới. Mừng vì đã qua được tuần lễ then chốt của khóa học. Tuần “Địa Ngục” trông gương mặt các khóa sinh tên nào tên nấy coi phớn hấn. Tôi nghĩ đến những bước giang hồ sắp tới với những đứa con gái Nha Trang. Tôi sẽ thành một người “Nhái”, sẽ lấy làm vinh dự khi được mang trên người phù hiệu con nhái. Tôi thiếp đi với những hình ảnh huy hoàng đó.

Châm ngôn người nhái trong thời gian huấn luyện “Cấm ngặt không được ốm đau”. Tôi thật buồn khi đã vi phạm điều đó. Giờ thể dục sáng Thứ Hai làm tôi tiêu tan hy vọng. Tôi ngã xuống cát một cách êm ái đáng cay. Mắt vẫn mở, trí óc còn đủ sáng suốt để nhận ra mình đang được bế bồng trên đôi tay người huấn luyện viên. Tôi nhếch miệng và đau đớn như thằm: “Âu đó cũng là số mạng”.

Buổi chiều tôi thơ thẩn dạo trên bờ biển. Những ngày, những tháng trôi qua, rồi tôi sẽ sống ra sao với thân phận của kẻ ăn gửi nằm nhờ trong Liên Đới để chờ phương tiện về Sài Gòn? Tôi chợt thấy từ gốc cây cằn cỗi đến chiếc quán bốn bề gió lộng dường như có những ràng buộc mật thiết với tôi. Mật thiết ra sao tôi cũng không thể hiểu. Tôi đi ngược bãi biển để kiểm duyệt từng dấu tích những buổi tập luyện đã qua. Này bờ đá cao, này lòng biển sâu đã hơn một lần in dấu chân lang bạt. Tôi nhớ thiết tha những lượn sóng bông phiêu bạt ngoài khơi. Tôi tiếc và vì tiếc cho nên tôi trốn khỏi bệnh xá để ra bãi biển mặc niệm bên bờ đại dương muôn kiếp sóng dạt dào. Ôi tất cả chỉ là mơ và giấc mơ đã qua với tôi không phương níu lại. Tôi nhớ

đến những thằng bạn ngày xưa, nhớ đến những giấc mơ kiêu hùng, và nhớ những nụ cười bùng bùng tranh đấu. Đột nhiên tôi cảm thấy tủi thân, nỗi tủi thân vô cớ dâng lên dào dạt trong lòng. Tôi cúi đầu lúi thủi ra về, ý chí đấu tranh, giang hồ không còn một phần nguyên vẹn, tôi cảm thấy mình xa lạ hẳn trong sự yếu ớt, nhục nhã này.

Mưa bắt đầu giăng nghiêng từng sợi nhỏ. Tôi đổi hướng đi, đã từ lâu tôi thềm đi dưới làn mưa nhẹ để nghe những giọt nhỏ vỗ về những buồn phiền. “Chỉ thiếu em thôi”, tôi nói thảm với Lan câu đó và nghĩ chắc giờ này nàng đang ngồi ăn cùng gia đình bữa cơm tôi thường lệ. Chán hết, chán hết rồi, cả người yêu đến cuộc đời. Thư cho tôi, Lan viết: “Lan mong anh trở lại Sài Gòn cho sớm để đi may áo Tết với Lan; chúng mình sẽ đi với nhau trọn đêm Noel này...” Thật là buồn bã, anh sẽ trở về, nhưng trở về để từ bỏ tất cả, trở về với thân phận của kẻ hèn nhiều mặc cảm. Bạn bè ơi, người yêu ơi, ta không đủ can đảm để gặp lại các người.



Nha Trang



Trời đã tối từ lâu mà tôi vẫn âm thầm踱 hành trên đường phố. Tôi muốn thu hết hình ảnh Nha Trang vào bộ óc hèn kém này để mang về Sài Gòn làm quà, sống cho qua những ngày buồn nản. Tôi nghĩ đến Sài Gòn, đến đơn vị cũ, đến những nụ cười ánh mắt của Lan. Tôi nhận rõ trong tôi sự tủi hờn dâng lên cuộn cuộn.

Xe bắt đầu chuyển bánh. Nha Trang ơi! Giã từ.

Chân đặt trên hè phố Sài Gòn cũng một chiều mưa nhỏ nghiêng bay, tôi thấy lòng dâng lên đôi chút bồi hồi. Hành trang trên vai tôi sẽ đi suốt đêm với chiếc túi giang hồ đó. Tôi lên bến tàu để sống lại những giờ phút còn đi học, chiều chiều vẫn dạo gót nơi đây để nhìn những con tàu xếp hàng trên mặt sông, và những giấc mơ hồ hải trong tôi bỗng nổi lên một ý nghĩ khiến tôi bàng hoàng. Tôi tự hỏi trong bao nhiêu tháng năm mình đã mơ và đã làm được gì? Mình đã mơ được cuộc sống phiêu bồng trên biển cả để rồi khi được như ý, mình lại chán nản nó. Tại sao? Đó là sự phi lý. Tôi chỉ biết có thể trong giờ phút không thỏa đáng được câu hỏi của chính mình. Tôi chỉ biết im lặng nhìn những con tàu với vẻ triu mến, khao khát như ngày nào còn cấp sách, ôm ấp những ước vọng hải hồ.

Tôi đứng lên và xoa nhẹ tay trong không khí. Có phải tất cả chỉ là mơ và khi giấc mơ đã qua đi, không có nghĩa là chẳng còn gì, mà có nghĩa là còn thực tại? Tôi đang đương đầu với thực tại. Tôi lật tờ công điện đọc lại lần nữa giờ trở về đơn vị cũ để sống kiếp bồng bênh. Tôi đã lấy lại được những tình cảm hồn nhiên cũ trong bước đi vững chắc. Chiều trên Sài Gòn mưa nhỏ vẫn nghiêng bay, tôi kéo cao cổ áo và huýt sáo một bản nhạc quen thuộc. Tôi mỉm cười trên đường đến nhà Lan.

Trần Dạ Điệp

Think Người Thủy Thủ



*Tôi vốn kẻ đi tìm sông với biển
Suốt cuộc đời ân ái với trăng sao
Những người yêu xa lánh tự hôm nào
Tôi độc thoại trên đường dài hiu quạnh
Về bến vắng tôi vào đêm tối lạnh
Rời ra khơi cho trọn một chu kỳ
Những hành tinh chứng kiến cảnh chia ly
Người thủy thủ đưa tay chào ảo ảnh
Tôi đi mãi em chẳng hề khổ hạnh
Mặc đời tôi biển biệt khắp muôn nơi
Mặc linh hồn chở mộng biển ra khơi
Em ở lại vui say bờ lục địa
Tôi đã gửi tình yêu, nhân với nghĩa
Cùng mờ đi theo vũ trụ đảo điên
Và hôm nay tôi như kẻ không tên
Thân thủy thủ lại trở về biển cả*

*Giờ Xuân đến trên sóng cuộn rộn rã
Tìm cố nhân nào thấy cố nhân đâu!*

P.K.





Người Ấy



Tôi thức giấc cùng một lúc với hình ảnh của Bằng hiện ra. Hình ảnh đó mỗi lúc một rõ hơn và dường như tôi mỉm cười với chàng. Tôi kéo chăn trùm kín người. Mùa này ở Huế thường khá lạnh. Cái lạnh làm thiên hạ dễ ngủ quên và lười ngời dậy. Có lẽ giờ này Bằng cũng đã thức rồi, nhưng suốt đêm qua Bằng ở đâu? Tôi mong chàng tìm được một nơi yên ấm.

Đêm qua, trong ánh đèn vừa đủ sáng để làm hai người mới biết nhau trở nên thân mật, tôi đã bất ngờ gặp Bằng. Đang nằm xem sách, Ngọc từ dưới báo tin tôi có người nhà tìm. Tôi mặc vội chiếc áo dài rồi ngập ngừng đi xuống. Hai người đàn ông xa lạ đang nói chuyện với Ngọc ở cuối thang lầu.

Tôi chưa kịp có phản ứng nào thì Ngọc đã hướng về một người hỏi tôi:

- Mi biết ai đấy không?

Giữa những đôi mắt “kỳ dị” đang chiếu thẳng vào tôi, tôi vẫn bình tĩnh ngắm nghía người đàn ông đó. Chàng còn trẻ, đang ở vào cái tuổi bước qua “thửa còn đi học” và phải mất nhiều năm nữa mới già. Chàng

mỉm cười với tôi, tôi đáp lễ rồi cúi chào người đàn ông bên cạnh.

Tôi định lắc đầu với Ngọc nhưng chợt thấy cái “sắc” nhỏ trên tay chàng, như có linh tính, tôi đáp:

- Anh Bằng phải không?

Nghị, tên người đàn ông, nói:

- Tài thật! Chỉ cần nhìn mặt mà đoán ra tên!

Chúng tôi cùng cười thật tự nhiên, Ngọc nói:

- Thảo chi lạ! Anh Bằng hẹn ra đây lại bay về Đà Nẵng.



Bộ Tư Lệnh Vùng I Duyên Hải tại Đà Nẵng

Tôi nói:

- Cũng lạ thật! Hai người cứ tìm nhau mà chẳng bao giờ gặp nhau.

Bằng cười:

- Thà thế mà đẹp hơn.

Nghị và Bằng nhờ chúng tôi làm “hướng dẫn viên” thăm viếng Huế. Tôi nghĩ đến Nguyên, người yêu của tôi và buổi hẹn đêm nay với chàng. Tôi vén tay áo xem đồng hồ. Còn hơn 15 phút nữa. Tôi đáp:

- Rất tiếc đêm nay chúng tôi bận việc.



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Bằng cười:

- Có hẹn với người ấy, phải không?

Tôi giật mình, chối:

- Dạ không! Bạn chuyện khác.
- Nhận đi, việc gì phải giấu.

Tôi định gạt đầu nhưng không hiểu sao vẫn nói:

- Chúng tôi bận thật, xin để khi khác.

Bằng vẫn nghi ngờ:

- Người ấy bao giờ cũng quan trọng hơn tất cả. Khi khác là khi nào trong lúc chúng tôi chỉ có thể ở đây đêm nay và sáng mai.

Ngọc:

- Vâng, sáng mai.
- Ngày mai chúng tôi đến vào 9 giờ.

Tôi gạt đầu rồi hỏi hận ngay. Thứ Bảy và Chủ Nhật được ngoại lưu, trừ những giờ trực, thời gian còn lại tôi dành hết cho Nguyên. Hai năm rồi chúng tôi vẫn giữ đúng như thế. Ngày mai làm sao tôi có thể đi với Bằng được? Tôi tìm có khác:

- Nhưng sẽ đi chơi bằng phương tiện gì?

Nghị:

- Còn gì nữa ngoài phương tiện “sẵn có”.
- Viếng Huế mà cuộc bộ thì buồn ... 5 phút.

Bằng nhìn tôi:

- Như vậy có nghĩa là Ty từ chối?

Tôi nghĩ đến tình yêu giữa Bằng và Thảo. Tôi mến Bằng từ nhiều năm trước, từ khi

Thảo cho phép tôi đọc những bức thư của chàng. Mỗi tình của hai người thật đẹp, thật khác thường, không như sự tiếp xúc đều đặn giữa tôi và Nguyên. Thảo và Bằng “tan hợp, hợp tan” cứ thế kéo dài hơn 4 năm.

Cả Thảo lẫn Bằng đều biết thủy chung, nhưng lại minh xác rằng mỗi người có quyền chọn hướng đi riêng, nếu cần. Chuyện trăm năm chỉ là vấn đề phụ thuộc. Nhớ mãi càng tốt, bằng không cũng chẳng chết ai. Thích thì viết thư, còn trái lại cứ tự do im lặng. Tôi đã từng thấy Thảo và Bằng thường xuyên liên lạc cũng như đã từng thấy họ bật tin có đến hơn nửa năm. Không ai trách ai hết. Chỉ có tôi là chịu thiệt, không được đọc những lá thư âu yếm, dễ thương của Bằng. Đã một lần tôi âm thầm biên thư trách chàng dùm Thảo. Và Bằng trả lời, không phải trả lời thư tôi mà trả lời lá thư Thảo gửi chàng 4 tháng trước. Chàng ngỡ ý mong có dịp ra Huế thăm chúng tôi.

Thảo đẹp, duyên dáng nên nhiều người yêu nàng, nhưng Thảo lại dửng dưng với tất cả. Tôi thấy Thảo rất có lý khi nói khó mà quên một người “đặc biệt” như Bằng. Ngay chính tôi, kẻ đứng “bên lề cuộc tình duyên hai họ” cũng rất mong được xem “dung nhan” của chàng.



Bộ Tư Lệnh Vùng I Duyên Hải tại Đà Nẵng

Cách đây một tuần Thảo nhận được thư Bằng. Thảo nhất định dấu chúng tôi, chỉ cho biết vấn đề là Bằng hiện đang ở Đà Nẵng và



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

sắp ra Huế. Tôi chờ đợi, những người mong gặp chàng chờ đợi.

Bây giờ tôi đã được toại nguyện. Bằng đang đứng trước tôi. Bằng đang nhờ tôi đưa chàng viếng Huế. “Nghìn năm một thuở” tôi mới gặp Bằng một lần. Hơn nữa Thảo vắng mặt, để Bằng lang thang có thể tôi bị “khiến trách”. Ý nghĩ đó làm tôi yên tâm hơn. Tôi cúi mặt đáp nhỏ:

- Ngày mai chúng tôi đợi hai anh.

Bằng và Nghị từ già. Tôi đi dần về nơi hẹn với Nguyên. Đầu óc tôi quay cuồng những ý nghĩ về Bằng. Tôi nói chuyện với Nguyên rất ít và sau đó đòi về rất sớm. Nguyên ngạc nhiên hỏi. Tôi đáp là cần về ngủ để mai trực thể cho con bạn. Nguyên tin lời. Tôi chưa bao giờ làm Nguyên nghi ngờ.

Chàng đưa tôi đến cổng trường. Tôi dừng lại nhìn Nguyên thật lâu và muốn nói: “Anh đừng bỏ Em lúc này. Em thấy sợ ...” Nhưng Nguyên đã hôn nhẹ lên má tôi rồi bước đi.

Gần suốt đêm tôi cứ nằm trăn trở. Tôi ôn lại những giây phút gặp Bằng. Tất cả chỉ diễn ra đơn giản như thế, nhưng tôi cứ nghĩ ngợi mãi. Cuối cùng hình ảnh dễ thương của Bằng đi vào giấc ngủ của tôi và khi tôi thức dậy cũng với hình ảnh đó.

Tôi xoay người vào vách. Có tiếng của Ngọc:

- Dậy đi bò! Sắp đến giờ hẹn với “người ấy” rồi đó.

Tôi tóc mèn, nhìn Ngọc vờ hỏi:

- “Người ấy” nào ?
- “Người ấy” của Thảo đó mà !

Căn phòng nội trú vào sáng Chủ Nhật thật vắng vẻ. Chỉ có tôi, Ngọc, và hai cô bạn nữa

còn ở lại cái “tổ ấm” thường xuyên náo loạn này. Tất cả không về với gia đình cũng đi chơi với “người ấy” của họ. Tôi mỉm cười khi nghĩ tới tiếng “người ấy” Bằng dùng để chỉ Nguyên.

Nhớ đến Nguyên tôi đâm ra hồi hận và có ý nghĩ ở lại nhà. Tôi nói với Ngọc:

- Thôi mi đi với anh Nghị anh Bằng đi. Tao sợ Nguyên trông thấy quá!
- Đừng có ám ớ! Đã nhận lời người ta rồi. Mà Nguyên thấy thì đã sao ?

Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi đứng lên.

Nghị và Bằng dành chúng tôi một ngạc nhiên. Nghị mở cửa một chiếc xe khá đẹp. Ngọc nói:

- Rứa mà cứ bảo ra Huế lần đầu!

Nghị cười:

- Nhờ đêm qua các cô cho chúng tôi “lang thang” mà gặp được “cố nhân”.

Chúng tôi vui vẻ bước lên. Chiếc xe băng qua cầu Trường Tiền hướng về chùa Thiên Mụ.

Tôi vừa bước lên thang lầu hát nhỏ bài: “Lời Buồn Thánh”. Tôi cũng thích bản nhạc này như Bằng. Lời trong đó có thể là vô nghĩa, có thể là tôi không hiểu nổi. Bằng cũng đồng ý như thế. Ngày xưa khi được đọc những lá thư Bằng gửi Thảo, tôi đã từng ước những sở thích của chàng tốt hơn là đừng giống tôi. Bây giờ tôi không còn hy vọng gì khác hơn được. Tôi và Bằng có nhiều điểm giống nhau ... không ngờ được. Tôi thấy vui vui.



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Về đến phòng, Ngọc vội vã thay áo để kịp nhận phiên trực. Tôi ngã dài trên giường mà luyến tiếc những giờ vui qua mau. Lúc mới ngồi lên xe với Bằng “thấy làm sao ấy” tôi cứ mong món nợ trót hứa này sớm chấm dứt. Và thời gian có đi nhanh thật. Nhưng sau đó được đi bên cạnh Bằng, được nói chuyện với Bằng, tôi lại ao ước ngược lại là thời gian đừng trôi nhanh nữa!

Tôi có dịp nghe Bằng kể về cuộc sống hải hồ. Trên chiếc cầu dẫn đến nhà Thủy Tạ của Hồ Tịnh Tâm, Bằng chỉ một chiếc lá nổi trên mặt hồ phẳng lặng:

- Ty tưởng tượng chiếc lá là con tàu. Và đây là hình ảnh con tàu trên biển.

Chàng cầm một nắm đá ném liên tiếp xuống mặt hồ. Chiếc lá lắc lư nghiêng ngửa thật phũ phàng. Tôi nhắm mắt lại, không ngờ cuộc sống của Bằng “đau khổ” đến thế! Tôi nói nhỏ:

- Ty không tưởng tượng được. Chắc các anh “mệt” lắm?

- Lính nào chẳng “mệt”? Có lính mệt vì rừng núi, cạm bẫy ... Có lính mệt vì biển động bão tố!

- Sao anh không xin lên bờ ?

- Đã chọn hải nghiệp mà lên bờ thì còn đâu ý nghĩa! Người ta “chịu” được thì tôi cũng “chịu” được. Và lại những người đã trót yêu biển đều thấy rõ điều này: “BIỂN là NGƯỜI TÌNH chung thủy nhưng rất khó tính”.

Tôi không hiểu hết ý Bằng. Tôi đợi chàng nói thêm nhưng chàng lại im lặng nhìn chiếc lá đã trở về trạng thái yên tĩnh.

- Ty thấy không bây giờ chiếc lá đang âu yếm mặt hồ.

- Trước đây, khi nghĩ về những người đi biển, Ty đã có ý tưởng thật tầm thường: các anh sung sướng hơn các binh chủng khác.

- Thì chúng tôi vẫn sung sướng có khổ gì đâu?

- Nhưng còn sóng gió, bão tố?

- Tôi đã nói rồi. Những biến chứng của thiên nhiên chỉ là trở ngại, là thử thách ... Chúng tôi đã từng hãnh diện vì luôn luôn thắng được ... thiên nhiên.

Bằng nói nhiều. Giọng trầm buồn càng làm câu chuyện thêm thi vị. Bây giờ nghĩ lại, tôi càng thích cuộc sống “lang bạt” của Hải Quân. Tôi thích con người của chàng nhưng tôi ghét biển cả. Bằng đã xem biển cả như người tình mà tôi thì không muốn thế. Bằng đã đọc: “Tôi say mê biển cả vô cùng. Yêu em hơn nữa nhưng không ... vào bờ”. Tôi đã phản đối:

- Anh phải nghĩ đến những người đã khổ vì xa anh chứ!

Bằng cười:

- Có ai khổ đâu ? Như Thảo chẳng hạn. Thảo chỉ bảo là “Em hy vọng gặp anh” chứ có bảo là “Em đã mỏi mòn chờ anh đâu ?”

Tôi đáp:

- Anh làm sao hiểu được nỗi khổ của Thảo ?

Bằng chỉ cười yên lặng. Nghĩ đến Thảo, tôi lại nhớ đến Nguyên. Tôi hối hận vì đã quá “bâng khuâng” về Bằng. Tôi nói thầm: “Anh cũng có cuộc sống ‘lang bạt’ như Bằng, nhưng anh luôn luôn về với em”.

Mặc xong chiếc áo trắng của nghề “cứu nhân độ thế”, tôi thông thả lên phòng trực. Hình ảnh ở đây thật quen thuộc đến độ nhàm chán. Sổ sách giấy tờ, dụng cụ sinh đẻ, ống dẫn máu ... đều yên lặng như chiếc lá trên mặt hồ. Hình ảnh Bằng hiện ra. Tôi đứng lên đi thăm từng người đàn bà vừa mới sinh từng cậu “quý tử” rồi trở về bàn. Những tiếng khóc thơ ngây tức tưởi; những gương mặt xanh



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

xao, mệt mỏi cứ ám ảnh tôi. Tôi muốn làm một cái gì để dịu bớt ưu tư hơn nhưng tôi vẫn ngồi yên như thế! Tôi chống tay vào cằm. Bên ngoài trời vẫn tươi mát như suốt buổi sáng hôm nay. Bây giờ Bằng đang trở về với biển của chàng, cũng như tôi đang trở về với bồn phận của tôi. Tôi chợt thấy buồn. Nỗi buồn thật nhẹ, thật dịu dàng. Hình ảnh của Bằng lại đến với tôi rõ rệt hơn lúc nào hết. Tôi không hiểu tại sao hình ảnh của Bằng lại in vào tâm não của tôi đậm đến thế? Tôi chưa bao giờ nói dối, nhưng sau khi gặp Bằng, lần đầu tiên tôi đã nói dối với Nguyên. Đã hơn một lần tôi nghĩ rằng cái tình cảm của tôi dành cho Bằng không phải là một tình cảm “bình thường”. Cho đến khi gặp và từ già Bằng, tôi chợt hiểu rằng “người ấy” đã đến với tôi không phải là lần thứ nhất.

Nhớ đến tiếng “người ấy” Bằng thường dùng để chế tôi, tôi cười buồn: “Anh đã thật khôn khéo, anh có biết không? Anh đã nói đến Nguyên bằng một danh từ đặc biệt để mỗi lần tôi nhớ đến Nguyên, tôi phải nhớ đến anh”.

Tôi đưa hai tay ôm lấy mặt vì một ý nghĩ đau buồn vừa chợt đến: “Bằng yêu Thảo, tôi chỉ là người xa lạ”. Năm ngón tay bóp chặt vàng trán suy tư. Một vật gì đè đau mí mắt. “Chiếc nhẫn của Nguyên”, tôi nói nhỏ như thế. Tôi xoay tròn nó một lúc rồi tháo ra. Chiếc nhẫn màu vàng nằm im trên bìa sách màu xanh. Tôi nhìn nó giống như Bằng đã nhìn nó trong bữa ăn trước khi chia tay. Bằng đã chỉ chiếc nhẫn và nói:

- Một bằng chứng hùng hồn!
- Ty đeo chơi chứ có gì đâu?
- Của “người ấy” tặng, phải không?

Tôi lắc đầu. Lúc đó tôi nghĩ nên để Bằng vui trọn vẹn. Bằng tiếp:

- Mọi chừ tôi bất mãn lắm đó!
- Nếu anh không thích Ty không đeo nữa.

Vừa nói tôi vừa cởi chiếc nhẫn. Chàng đưa ngang mắt chiêm ngưỡng. Lúc đó tôi thấy những nét buồn in trên gương mặt rần ròi của chàng. Tôi bồi hồi tim đập mắt như thôi miên đó. Hai chiếc bóng nhỏ của tôi hiện trên hai vòng tròn đen của con ngươi. Bằng thử đeo chiếc nhẫn vào ngón áp út rồi trả lại:

- Không vừa là phải! “Người ấy” làm cho “người ta” chứ có cho mình đâu!

Tôi lặng lẽ nhận chiếc nhẫn, loay hoay một lúc rồi lại đeo vào. Bằng thoáng buồn. Tôi thấy vui vui.

- Ty sẽ cất khi về nhà.

Bằng vẫn thản nhiên tiếp tục bữa ăn.

Chiếc nhẫn bây giờ đã rời khỏi ngón tay, đang nằm trước mặt tôi. Tôi có can đảm cất đi như đã hứa không? Dù sao Bằng cũng đã ra đi, sẽ chịu nhiều thiệt thòi. Nguyên thì vẫn gần tôi, mãi mãi sẽ gần tôi. Tôi ném chiếc nhẫn vào hộc tủ và khóa lại. “Em đã nghe lời anh đó, anh Bằng! ‘Người ấy’ có hỏi, em sẽ nói dối lần thứ hai rằng em đã đánh mất”.

“Người ấy, người ấy”, hai tiếng đó cứ vang lên trong tôi với giọng nói của Bằng. Tôi nghĩ đến Nguyên, đến Thảo, đến ngày xung tộ sắp tới ...

Từ xa, những ngọn núi ẩn hiện sau một lớp mây mờ. Giờ này có lẽ Bằng đang ở trên đỉnh đèo Hải Vân chờ đồ đạc.

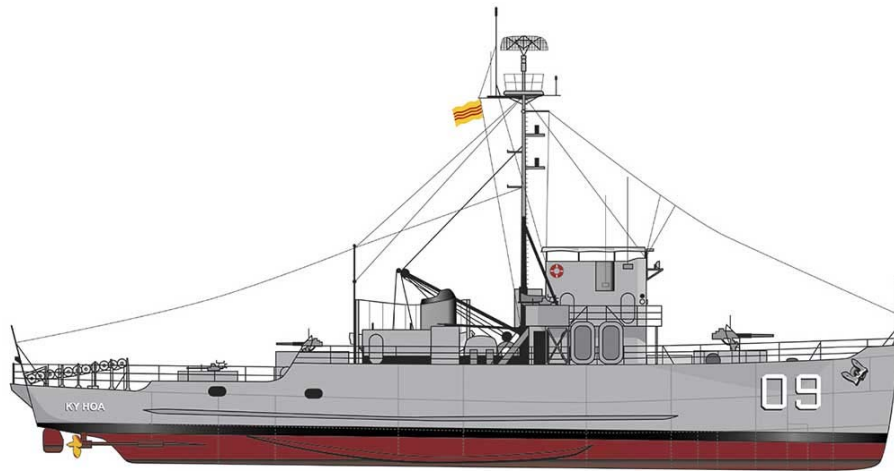
Tôi nói nhỏ nhỏ:

- “Người ấy” đã đi rồi!

B. Thùy



Đặc San HQ Kỳ Hòa năm 1966 (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

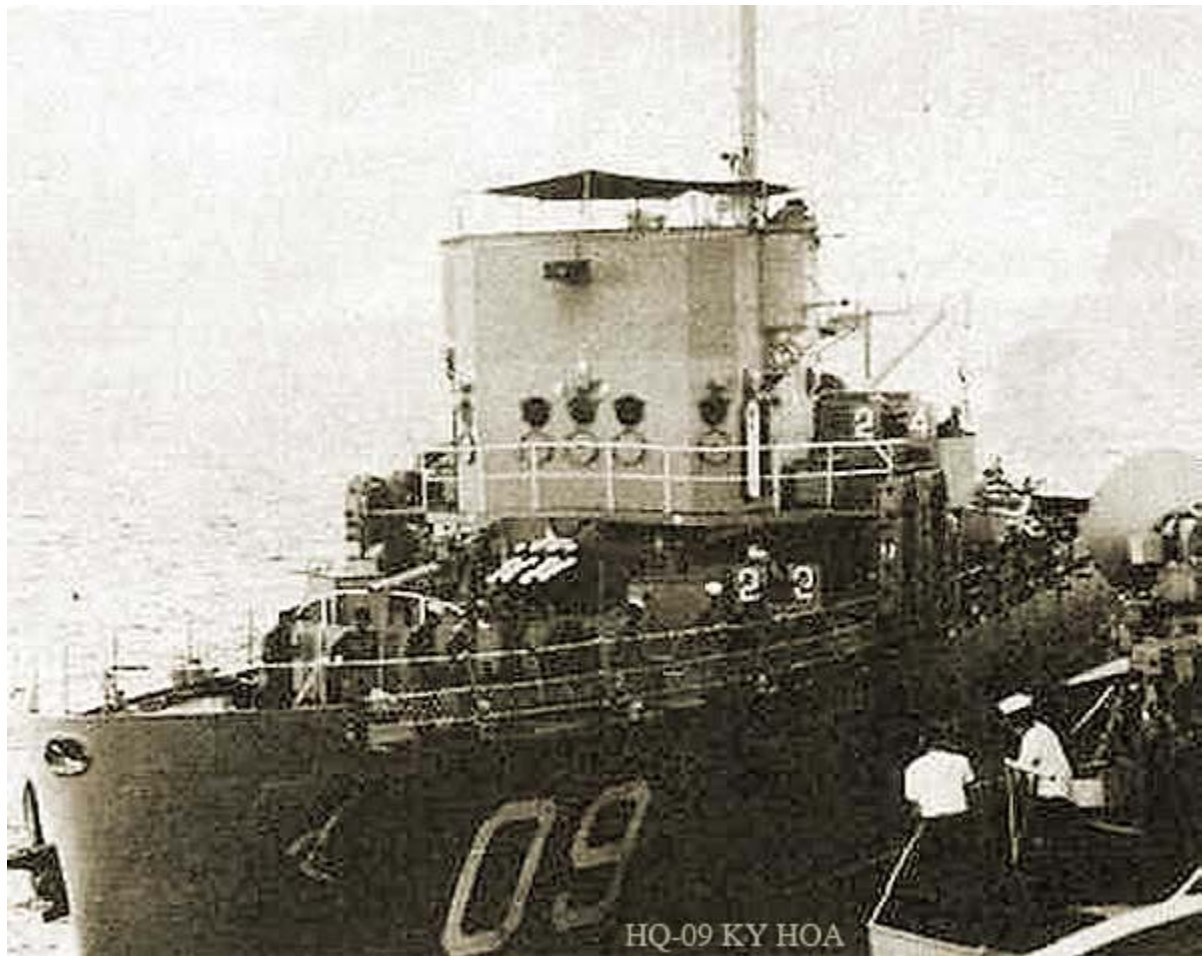


vnafmamn.com

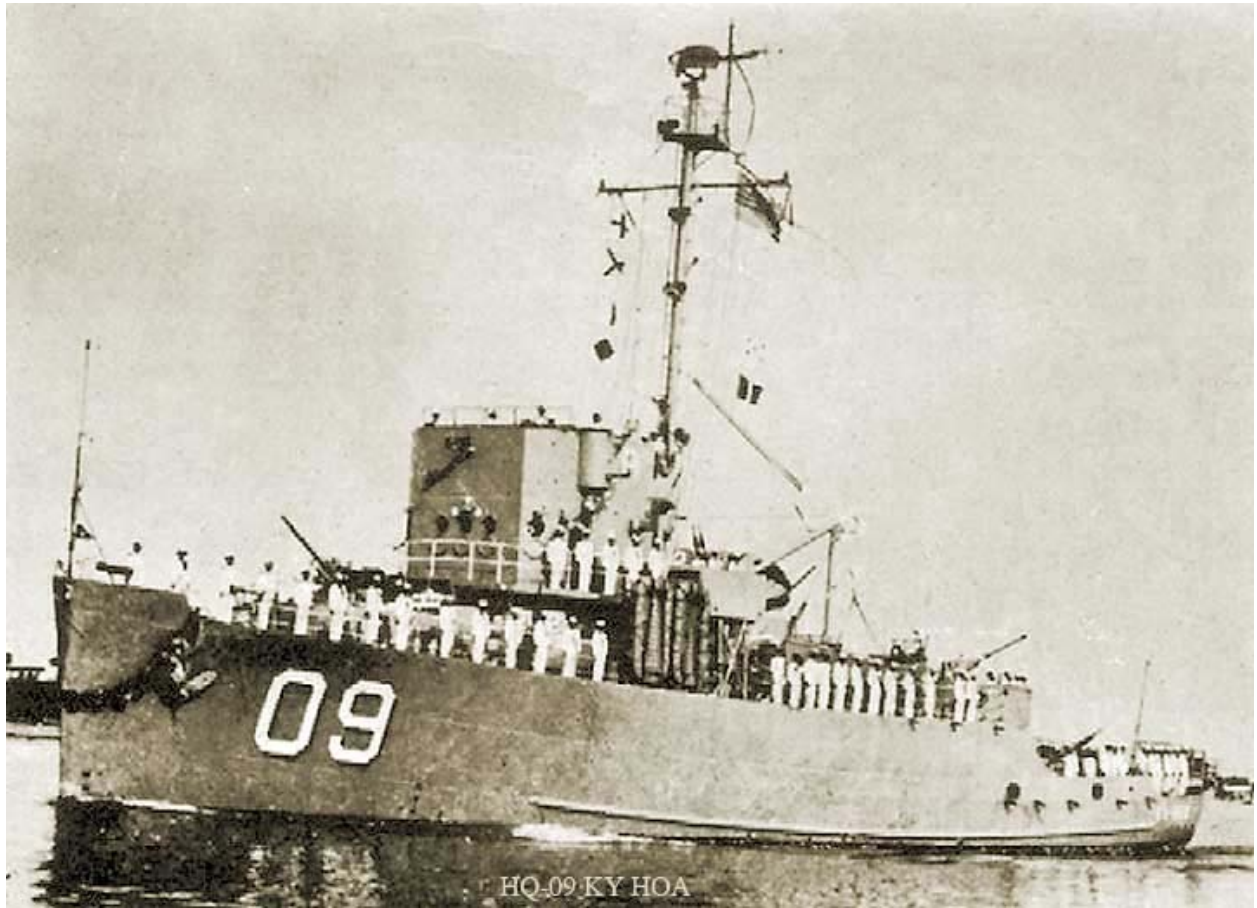
HQ-09 KY HOA

FRANÇOIS B ©

HQ Kỳ Hòa (PCE 09) {http://www.vnafmamn.com/NAVYphoto/HQ9_illustration.jpg}



HQ Kỳ Hòa (PCE 09) {<http://www.vnafmamn.com/NAVYphoto/HQ9.jpg>}



HQ Kỳ Hòa (Patrol Craft Escort 09)
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa
{<http://www.vnafmamn.com/NAVYphoto/HQ9a.jpg>}